



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA

BỘ SÁCH **CHÂN TRỜI SÁNG TẠO**

MÔN **TIẾNG VIỆT 4**



17/07/2023

Chuẩn mực
Khoa học
Hiện đại

KHỞI ĐỘNG

❖ Thảo luận nhóm, chia sẻ vào giấy note:

- ***Giấy xanh/ vàng:*** Những điều đã biết
- ***Giấy hồng/ cam:*** Những điều muốn biết

(Mỗi vấn đề ghi riêng trên 1 tờ giấy, chỉ ghi từ khoá/ những vấn đề lớn, không ghi câu hỏi nhỏ → chọn hình thức trình bày sáng tạo)

❖ Chia sẻ chung.

NỘI DUNG

1 

QUAN ĐIỂM BIÊN SOẠN

2 

**CẤU TRÚC SÁCH,
CẤU TRÚC BÀI HỌC**

3 

CHUỖI HOẠT ĐỘNG HỌC

4 

CẤU TRÚC CÁC TUẦN ÔN TẬP, ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ

5 

THIẾT KẾ KHBD TIẾNG VIỆT 4



1. QUAN ĐIỂM BIÊN SOẠN



Tập trung hình thành NL giao tiếp tiếng Việt



Tổ chức các HĐ đọc, viết, nói và nghe có mục đích giao tiếp



Dạy học kĩ năng ngôn ngữ gắn liền ngữ cảnh chân thực



Công nhận, khai thác kinh nghiệm NN, XH của HS



Ưu tiên dạy ý nghĩa ngôn từ hơn hình thức, cấu trúc ngôn ngữ

**QUAN
ĐIỂM
GIAO
TIẾP**

1. QUAN ĐIỂM BIÊN SOẠN



Tích hợp dạy 4 KN: đọc, viết, nói và nghe



Tích hợp dạy ngôn ngữ và văn chương



Tích hợp dạy các giá trị văn hoá, GD, phát triển nhân cách



Tích hợp phát triển ngôn ngữ và phát triển tư duy



Tích hợp dạy Tiếng Việt với các môn học và HĐGD khác

**QUAN
ĐIỂM
TÍCH
HỢP**

II. CẤU TRÚC SÁCH, TÊN - CẤU TRÚC CHỦ ĐIỂM VÀ CẤU TRÚC BÀI HỌC

- ❖ Thảo luận nhóm, sơ đồ hoá **cấu trúc SGK TV4**, bộ sách *Chân trời sáng tạo*, **cấu trúc chủ điểm** và **cấu trúc bài học** trên giấy A0 – 15 phút.
- ❖ Xem *Phòng tranh* và hoàn chỉnh sản phẩm.
- ❖ 1 nhóm trình bày.
- ❖ Giải đáp thêm (nếu có).



II. CẤU TRÚC SÁCH, CẤU TRÚC BÀI HỌC

TẬP MỘT



- ✓ 4 chủ điểm
- ✓ 1 tuần ôn tập, đánh giá giữa HK I
- ✓ 1 tuần ôn tập, đánh giá cuối HK I



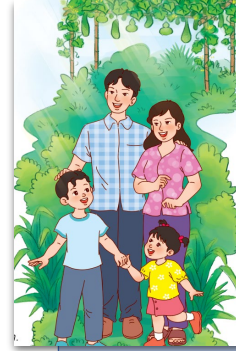
TẬP HAI

- ✓ 4 chủ điểm
- ✓ 1 tuần ôn tập, đánh giá giữa HK II
- ✓ 1 tuần ôn tập, đánh giá cuối HK II



BẢN THÂN

- TUỔI NHỎ LÀM VIỆC NHỎ
- NHỮNG ƯỚC MƠ XANH



GIA ĐÌNH

- MẢNH GHÉP YÊU THƯƠNG



BẠN BÈ, TRƯỜNG HỌC

- NHỮNG ƯỚC MƠ XANH
- VÒNG TAY THÂN ÁI



THIÊN NHIÊN

- CUỘC SỐNG MẾN YÊU
- THẾ GIỚI QUANH TA

CHỦ ĐIỂM GẦN GŨI, THÂN THUỘC



QUÊ HƯƠNG, ĐẤT NƯỚC, THẾ GIỚI

- NHỮNG NGƯỜI TÀI TRÍ
- VIỆT NAM QUÊ HƯƠNG EM
- THẾ GIỚI QUANH TA
- VÒNG TAY THÂN ÁI

CẤU TRÚC BÀI HỌC TÍCH HỢP KỸ NĂNG

✱ Khởi động

✱ Khám phá và luyện tập

1. Đọc (VB thông tin) – 1 tiết
2. Nói và nghe – 1 tiết
3. Viết đoạn văn, bài văn – 1 tiết

✱ Vận dụng

✱ Khởi động

✱ Khám phá và luyện tập

1. Đọc (VB miêu tả) – 1 tiết
2. Luyện từ và câu – 1 tiết
3. Viết đoạn văn, bài văn – 1 tiết

✱ Vận dụng



BÀI 1 & 5 (4 tiết)

BÀI 3 & 7 (4 tiết)

BÀI 2 & 6 (3 tiết)

BÀI 4 & 8 (3 tiết)

ĐỌC, VIẾT,
NÓI VÀ NGHE
+
KIẾN THỨC
TIẾNG VIỆT

✱ Khởi động

✱ Khám phá và luyện tập

1. Đọc (VB truyện) – 2 tiết
2. Luyện từ và câu – 1 tiết
3. Viết đoạn văn, bài văn – 1 tiết

✱ Vận dụng

✱ Khởi động

✱ Khám phá và luyện tập

1. Đọc (VB bản thơ + ĐMR) – 2 tiết
2. Luyện từ và câu – 1 tiết
3. Viết đoạn văn, bài văn – 1 tiết

✱ Vận dụng

TUỔI NHỎ LÀM VIỆC NHỎ

Tuần
1

Bài
1

Những ngày hè tươi đẹp

Khởi động

Chia sẻ về một món quà em được tặng hoặc đã tặng cho bạn bè, người thân.

Tên	Đặc điểm	Ý nghĩa	?
-----	----------	---------	---

Khám phá và luyện tập



Đọc

Những ngày hè tươi đẹp

Cuối cùng, kì nghỉ hè của tớ cũng khép lại. Tớ đã chuẩn bị sẵn sàng trở lại thành phố để bước vào năm học mới, vậy mà lúc chia tay, tớ cứ tiếc những ngày ở quê trôi nhanh quá.

Sáng đó, như bao buổi sáng khác ở làng, trời lấp lánh nắng. Ông bà ôm tớ và nói: "Hè năm sau, anh em cháu nhớ về nhé!". Tớ "ạ" thật to, không quên nhờ ông bà đặc biệt để ý đến con lợn út. Cô Lâm nói không cần đợi đến năm sau, cuối năm về dự đám cưới của cô với chú Khang. Khi ấy, chắc lợn út của tớ đã lớn tướng rồi. Ông bà cùng cô Lâm bịn rịn tiễn bố mẹ và anh em tớ ra đầu ngõ.



Vừa lúc hội bạn ở làng ủa đến. Đứa nào cũng cầm trên tay một thứ gì đó.

– Cậu tặng chúng tớ cuốn "Từ điển tiếng Việt" rồi, đây là quà, để cậu nhớ về chúng tớ. – Điệp nói thế, sau khi chia cho tớ cây cỏ chơi gà lớn chưa từng thấy.

Vẫn cho tớ hòn bi ve đẹp nhất, quý nhất của nó. Lê cho tớ hòn đá hình siêu nhân nhật ở bờ suối, trước giờ vẫn được nó giữ như báu vật. Sau cùng là Tuyết, nó cho tớ chồng bánh đa chưa nướng, dặn lên phố nướng ăn để nhớ mà về chơi với nhau.

Tớ chào các bạn và hứa sẽ nhớ việc tập hợp sách để gửi về làm tủ sách ở đình làng.

Trên xe ô tô, lần lượt ngôi nhà của ông bà, con đường làng tớ vẫn gọi là đường thơm, và cánh đồng nữa, trôi dần về phía sau. Tớ mở to mắt, nhìn, rồi tưởng tượng về mùa hè năm sau...

Văn Thành Lê

Bịn rịn: lưu luyến không muốn rời xa khi phải chia tay.

?

1. Kết thúc kì nghỉ hè ở quê, bạn nhỏ tiếc điều gì?
2. Những chi tiết nào cho thấy ông bà và cô Lâm rất yêu quý con cháu?
3. Mỗi người bạn tặng cho bạn nhỏ món quà gì? Những món quà ấy thể hiện điều gì?
4. Trước khi trở lại thành phố, bạn nhỏ hứa sẽ làm gì? Việc làm đó có ý nghĩa như thế nào?
5. Theo em, bạn nhỏ tưởng tượng những điều gì về mùa hè năm sau?
6. Em mong ước điều gì cho kì nghỉ hè sắp tới của mình? Vì sao?



Luyện từ và câu

Danh từ

1. Tìm từ chỉ sự vật có trong hai khổ thơ dưới đây và xếp vào nhóm thích hợp.

- a. Đôi bàn tay be bé
Nhanh nhẹn ai biết không?
Chiều tưới cây cho ông
Tối chép thơ tặng bố.
Nguyễn Lâm Thắng



- b. Tàu chũ cưỡi sóng đi
Gió mận đùa chân tóc
Bãi cát trắng, dừa xanh
Biển vàng đêm trăng biếc.

Cao Xuân Sơn

Từ chỉ người M: ông	Từ chỉ vật M: cây	Từ chỉ thời gian M: chiều
Từ chỉ hiện tượng tự nhiên M: sóng		



Danh từ là từ chỉ sự vật (người, vật, thời gian, hiện tượng tự nhiên,...).

2. Tìm 5 – 7 danh từ có trong đoạn văn sau:

Cánh đồng thênh thang gió nồm. Cái xóm nhỏ ngó ra con kênh. Không gian sống động đến nỗi có thể cảm nhận được mùi hương của bông súng nở trong đĩa, tiếng con chim tu hú gọi bầy tao tác, cá quẫy dưới vầng bèo. Trên bờ vườn, dưới ao, mấy bầy gà, bầy vịt ta thong dong bơi tìm mồi trong rào sậy.

Theo Nguyễn Ngọc Tư

3. Đặt 2 – 3 câu có các danh từ sau:

- ☆ buổi sáng ☆ ánh nắng ☆ con đường ☆ học sinh



Viết

Bài văn kể chuyện

1. Đọc bài văn sau và thực hiện yêu cầu:

Từ ngày còn bé, qua giọng kể ấm áp của bà, em đã rất thích câu chuyện "Tích Chu".

Chuyện kể về cậu bé Tích Chu. Bố mẹ mất sớm nên Tích Chu ở với bà. Bà rất thương Tích Chu. Hằng ngày, bà làm lụng vất vả để kiếm tiền nuôi cậu bé. Có món gì ngon, bà cũng dành cho Tích Chu. Thế nhưng Tích Chu lại chẳng thương bà. Suốt ngày, cậu bé chỉ mãi rong chơi.

Lần đó, bà sốt cao, khát nước quá, liền gọi:

– Tích Chu ơi, cho bà ngụm nước. Bà khát khô cổ rồi!

Bà gọi mãi mà không thấy Tích Chu đáp lại nên biến thành chim.

Còn Tích Chu mãi chơi, đến khi thấy đói mới về. Về đến nhà, cậu bé hốt hoảng khi biết bà đã biến thành chim. Cậu bé theo hướng chim bay để tìm bà.

Đi được một đoạn, Tích Chu gặp chim đang uống nước ở một dòng suối mát. Cậu bé tha thiết gọi nhưng chim vẫn vỗ cánh bay đi.

Buồn quá, Tích Chu oà khóc. Một bà tiên hiện ra, bảo:

– Nếu muốn bà trở lại thành người thì cháu phải đi lấy nước ở suối tiên cho bà uống.

Nghe bà tiên nói, Tích Chu mừng rỡ vô cùng. Cậu bé hỏi đường đến suối tiên, rồi vội vàng đi ngay.

Trải qua nhiều ngày đêm băng rừng, lội suối, cuối cùng, Tích Chu đã lấy được nước suối tiên mang về.

Được uống nước suối tiên, bà trở lại thành người. Tích Chu vui sướng ôm lấy bà. Từ đấy, Tích Chu luôn ở bên bà và hết lòng yêu thương, chăm sóc bà.

Câu chuyện bà kể đã lâu nhưng hình ảnh cậu bé Tích Chu băng rừng, lội suối tìm nước suối tiên đem về cho bà uống vẫn còn đọng lại trong tâm trí em như một lời nhắc nhở về lòng hiếu thảo.

Nam Khánh

a. Tìm trong bài văn:

- Phần giới thiệu câu chuyện.
- Phần kể lại nội dung của câu chuyện.
 - Mở đầu câu chuyện.
 - Diễn biến câu chuyện.
 - Kết thúc câu chuyện.
- Phần nêu suy nghĩ, cảm xúc về câu chuyện.

b. Xác định các sự việc ở phần diễn biến của câu chuyện và kết quả của các sự việc ấy.



Sự việc 1: Bà bị ốm nhưng không có ai chăm sóc.
Kết quả: Bà biến thành chim.

Sự việc 2: ?
Kết quả: Chim vẫn vỗ cánh bay đi.

Sự việc 3: Tích Chu gặp bà tiên.
Kết quả: ?

Sự việc 4: ?
Kết quả: ?

c. Các sự việc ở phần diễn biến của câu chuyện được kể theo trình tự nào?



Bài văn **kể chuyện đã đọc, đã nghe** thường gồm ba phần:

- 1. Mở bài:** Giới thiệu câu chuyện.
- 2. Thân bài:** Kể lại các sự việc của câu chuyện theo trình tự thời gian hoặc không gian.

Lưu ý: Thân bài có thể gồm một hoặc nhiều đoạn văn.

- 3. Kết bài:** Nêu kết thúc của câu chuyện. Có thể bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của người kể về nội dung câu chuyện.

2. Đọc bài văn sau và thực hiện yêu cầu:

Tôi đã đọc nhiều câu chuyện về lòng nhân hậu. Trong đó, "Người ăn xin" của nhà văn Tước-ghe-nhep là câu chuyện để lại cho tôi những ấn tượng sâu sắc.

Câu chuyện kể về cuộc gặp gỡ của một cậu bé với ông lão ăn xin. Lần đó, khi đang đi dạo trên phố, cậu gặp một người ăn xin già. Do trời lạnh, lại mệt và đói nên nhìn ông thật thảm hại. Đôi mắt ông lão đỏ đơ, giàn giụa nước mắt. Đôi môi ông tái nhợt, áo quần tả tơi thảm hại...

Ông đứng trước mặt cậu, chìa đôi bàn tay sưng húp, bần thiu, rên rỉ cầu xin cứu giúp. Cậu bé nhìn ông đầy thương cảm. Cậu lục tìm hết túi nọ, túi kia nhưng không tìm được thứ gì đáng giá. Cậu nắm chặt lấy bàn tay run rẩy của ông lão, lễ phép nói:

– Ông đừng giận cháu, cháu không có gì để cho ông cả.

Người ăn xin nhìn cậu chăm chăm bằng đôi mắt ướt đẫm. Đôi môi tái nhợt nở nụ cười và tay ông cũng xiết lấy tay cậu:

– Cháu ơi, cảm ơn cháu! Như vậy là cháu đã cho lão rồi. – Ông lão nói bằng giọng khản đặc.

Giờ phút ấy, cậu bé hiểu một điều: chính cậu cũng vừa nhận được chút gì từ ông lão.

Câu chuyện đã kết thúc nhưng hình ảnh bốn bàn tay xiết chặt vẫn đọng lại trong tâm trí tôi như một bài học về lòng nhân hậu.

Hoàng Minh

- a. Xác định mở bài, thân bài, kết bài của bài văn.
- b. Xác định các sự việc chính và kết quả của mỗi sự việc ấy.

Vận dụng

Ghi lại một kỉ niệm mùa hè mà em nhớ nhất.

Bài 2

Đoá hoa đồng thoại

Khởi động

Nói về 1 – 2 cuộc thi viết, vẽ,... dành cho thiếu nhi mà em biết.



Khám phá và luyện tập



Đọc

Đoá hoa đồng thoại

Cuộc thi sáng tác truyện "Đoá hoa đồng thoại" dành riêng một hạng mục cho học sinh các trường tiểu học trên toàn quốc tham gia. Ban Tổ chức khẳng định đây là dịp để khuyến khích và phát hiện tài năng sáng tác truyện đồng thoại của các em nhỏ. Đây cũng là dịp để kết nối trái tim của người dân Nhật Bản và Việt Nam, góp phần nuôi dưỡng tâm hồn trẻ em hai nước.

Các tác phẩm đoạt giải được dịch sang tiếng Nhật, biên tập, vẽ minh họa, in ấn và phát hành rộng rãi dưới dạng tuyển tập song ngữ Việt – Nhật. Toàn bộ lợi nhuận từ việc bán sách được trao tặng cho các quỹ khuyến học, khuyến đọc của Việt Nam.

Hàng năm, thí sinh đoạt giải Đặc biệt được tham gia lễ trao giải tại Nhật Bản và được khắc tên trên cúp "Đoá hoa đồng thoại" – phần thưởng vinh danh các tác giả xuất sắc.

Linh Tâm



- **Đoá hoa đồng thoại:** tên cuộc thi sáng tác truyện đồng thoại do Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam bảo trợ. Cuộc thi được tổ chức ở Việt Nam từ năm 2018.
- **Truyện đồng thoại:** truyện sáng tác dành cho trẻ em, trong đó loài vật và các vật được nhân hoá để tạo nên một thế giới thần kì.
- **Phát hành:** đưa ra sử dụng rộng rãi những gì mới in, mới xuất bản.



1. Ban Tổ chức cuộc thi "Đoá hoa đồng thoại" mong muốn điều gì khi dành riêng một hạng mục cho học sinh tiểu học?
2. Tìm những chi tiết cho thấy Ban Tổ chức rất đề cao các tác phẩm đoạt giải.
3. Thí sinh đoạt giải Đặc biệt nhận được những vinh dự gì?
4. Em mong muốn có thêm cuộc thi nào được tổ chức dành cho thiếu nhi? Vì sao?



Nói và nghe

Trao đổi về việc xây dựng tủ sách của lớp em

1. Cùng các bạn trao đổi về việc xây dựng tủ sách của lớp em dựa vào gợi ý:



2. Ghi chép lại một số việc cần làm để xây dựng tủ sách của lớp em.



Viết

Lập dàn ý cho bài văn kể chuyện

Đề bài: Viết bài văn kể lại một câu chuyện đã đọc, đã nghe nói về lòng trung thực hoặc lòng nhân hậu.

1. Em đã đọc, đã nghe câu chuyện nào nói về lòng trung thực hoặc lòng nhân hậu?

Ba lưỡi rìu

Sự tích hồ Ba Bể

Người ăn xin

2. Lập dàn ý cho bài văn kể lại câu chuyện đó.

Mở bài

Giới thiệu câu chuyện:

- Tên truyện.
- Tên nhân vật.
- ?

Thân bài

Ghi vắn tắt diễn biến của câu chuyện theo một trong hai cách:

- *Cách 1:* Ghi từng sự việc theo trình tự thời gian.
- *Cách 2:* Ghi từng sự việc gắn với mỗi địa điểm hoặc tình huống.

Lưu ý:

- Mỗi sự việc cần nêu cụ thể:
 - Sự việc diễn ra khi nào? Ở đâu?
 - Chuyện gì xảy ra với nhân vật?
 - Nhân vật đã giải quyết ra sao?
- Ghi chép cụ thể hơn đối với sự việc chính, thể hiện lòng trung thực hoặc lòng nhân hậu của nhân vật trong câu chuyện.

Kết bài

Nêu kết thúc câu chuyện. Có thể bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc về nội dung câu chuyện.

Vận dụng

Viết và trang trí "Nội quy sử dụng tủ sách" của lớp em.



Khởi động

Chia sẻ: Ngày mới của mỗi người trong gia đình em bắt đầu như thế nào?

Khám phá và luyện tập



Đọc

1. Đọc bài thơ:

Gieo ngày mới

Sáng sớm đất trâu ra đồng
Cha mong kịp ngày gieo hạt
Mẹ bắc gầu tát bên sông
Đội gặt mùa vàng ấm áp.

Từng nét phấn trên bức giảng
Gieo thành bao ước mơ xanh
Chồi non mỗi ngày vươn lớn
Cô gieo hoa trái ngọt lành.

Heo may gió mùa trở lạnh
Bà gom từng giọt nắng hồng
Dệt làm chiếc khăn thật ấm
Cháu quàng qua suốt ngày đông.

Bầu trời gieo mưa rồi nắng
Cho gió hong những đám mây
Cho cả trời sao lấp lánh
Đêm đêm ru giấc ngủ say.

Em biết thương bà, thương mẹ
Yêu cô, yêu cả bầu trời
– A, em sẽ gieo ngày mới
Giòn tan bằng một chuỗi cười!

Ngọc Hà



- Gầu: vật thường làm bằng tre, nứa,... dùng để tát hoặc múc nước.
- Heo may: những cơn gió nhẹ, kèm theo chút se lạnh, thường xuất hiện vào cuối thu.



1. Ngày mới của mỗi người bắt đầu bằng việc gì?



cha



mẹ



cô giáo



bà

2. Mỗi hình ảnh dưới đây gọi ra điều gì?

Mùa vàng ấm áp

Ước mơ xanh

Chồi non vươn lớn

Hoa trái ngọt lành

3. Em thích hình ảnh nào trong khổ thơ 4? Vì sao?

4. Cách gieo ngày mới của bạn nhỏ có gì đặc biệt? Vì sao?

★ Học thuộc lòng ba khổ thơ em thích.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách Chủ điểm Tuổi nhỏ làm việc nhỏ

(a) Tìm đọc một truyện viết về:

Thiếu nhi làm việc tốt

- Đi tìm việc tốt
Phong Thu
- Các em nhỏ và cụ già
Xu-không-lin-xki

Thiếu nhi sáng tạo

- Cậu bé thông minh
Truyện cổ Việt Nam
- Gọi buổi
Theo Quốc Chấn – Giai thoại về
Lương Thế Vinh

Thiếu nhi chăm ngoan

- Ông Trọng thả diều
Trình Đường
- Cô giáo tí hon
Theo Nguyễn Thi



(b) Ghi chép những ý tưởng hoặc chi tiết quan trọng vào *Nhật kí đọc sách*.



c. Cùng bạn chia sẻ:

- Truyện đã đọc.
- Nhật kí đọc sách.
- Tình cảm, suy nghĩ hoặc cách ứng xử của em nếu gặp tình huống tương tự tình huống của nhân vật trong truyện.



Luyện từ và câu

Danh từ chung, danh từ riêng

1. Xếp từ in đậm trong các câu ca dao sau vào nhóm thích hợp:

- a. Sâu nhất là sông **Bạch Đằng**
Ba lần giặc đến, ba lần giặc tan
Cao nhất là núi **Lam Sơn**
Có ông **Lê Lợi** trong ngàn bước ra.
Ca dao
- b. **Bình Định** có núi **Vọng Phu**
Có đầm **Thị Nại**, có cù lao xanh.
Ca dao
- c. Ai về **Quảng Ngãi** quê ta
Mía ngon, đường ngọt trắng ngà dễ ăn.
Ca dao



2. Xếp các từ sau vào hai nhóm:

- a. Nhóm từ là tên gọi của một sự vật cụ thể.
b. Nhóm từ là tên gọi chung của một loại sự vật.



3. Nhận xét cách viết các từ thuộc mỗi nhóm ở bài tập 2.



- **Danh từ chung** là tên của một loại sự vật.
- **Danh từ riêng** là tên riêng của một sự vật. Danh từ riêng được viết hoa.

4. Tìm 2 – 3 danh từ riêng cho mỗi nhóm dưới đây:



5. Viết 3 – 4 câu giới thiệu về quê hương em, trong đó có sử dụng danh từ riêng.



Viết

Viết đoạn mở bài và đoạn kết bài cho bài văn kể chuyện

1. Đọc hai đoạn văn dưới đây và cho biết:

1

Từ ngày còn bé, qua giọng kể ấm áp của bà, em đã rất thích câu chuyện "Tích Chu".

2

Ngày còn bé, tối nào bà cũng kể chuyện cho em nghe. Qua giọng kể ấm áp của bà, câu chuyện nào cũng thật hấp dẫn. Nhưng em vẫn thích câu chuyện "Tích Chu" hơn cả.



- Đoạn văn nào giới thiệu ngay câu chuyện chọn kể?
- Đoạn văn nào dẫn vào câu chuyện từ một vấn đề có liên quan?

2. Đọc hai đoạn văn dưới đây và cho biết:

1 Được uống nước suối tiên, bà trở lại thành người. Tích Chu mừng rỡ ôm lấy bà. Từ đấy, Tích Chu luôn ở bên bà và hết lòng yêu thương, chăm sóc bà.

2 Câu chuyện bà kể đã lâu nhưng hình ảnh cậu bé Tích Chu băng rừng, lội suối tìm nước suối tiên đem về cho bà uống vẫn còn đọng lại trong tâm trí em như một lời nhắc nhở về lòng hiếu thảo.

- Đoạn văn nào nêu kết thúc của câu chuyện?
- Đoạn văn nào bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của người viết sau khi kể chuyện?



Mở bài, kết bài trong bài văn **kể chuyện đã đọc, đã nghe** có thể được viết theo một trong hai cách:

- **Mở bài:**
 - *Mở bài trực tiếp:* Giới thiệu câu chuyện (tên câu chuyện, tên nhân vật, thời gian, địa điểm diễn ra,...).
 - *Mở bài gián tiếp:* Nêu một vấn đề có liên quan để dẫn vào câu chuyện.
- **Kết bài:**
 - *Kết bài không mở rộng:* Nêu kết thúc của câu chuyện.
 - *Kết bài mở rộng:* Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của người kể sau khi nêu kết thúc câu chuyện.

3. Viết đoạn mở bài trực tiếp và đoạn kết bài mở rộng cho bài văn kể lại câu chuyện đã đọc, đã nghe nói về lòng trung thực hoặc lòng nhân hậu.

Vận dụng

Trao đổi: Em sẽ làm gì để bắt đầu ngày mới có ý nghĩa?



Tập thể dục



Tưới cây



?

Khởi động

Quan sát tranh bên và trao đổi với bạn:

- Tranh vẽ cảnh ở đâu?
- Bạn nhỏ đang làm gì?
- Em có suy nghĩ gì về việc làm của bạn?



Khám phá và luyện tập



Đọc

Lên nương

Một cơn gió thổi từ phía thung lũng lên mát rượi. Liêm dừng lại hít hà. Em ngửi thấy mùi ngô non thơm dịu trong gió. Cao nguyên đang mùa xanh mát. Ngô, cỏ voi và những loại cỏ khác đón những cơn mưa mùa hạ vươn lên xanh ngắt. Liêm xốc lại chiếc quấy tấu trên vai. Em vui bước trên con đường đầy màu xanh. Bố mẹ đi vắng cả. Chị Dưa bận ôn bài. Chị chuẩn bị thi vào lớp Mười dưới huyện.

Liêm có cả mùa hè trên mảnh nương xanh biếc này. Hôm nay, Liêm lên nương chặt cỏ voi cho bò. Hai con bò nuôi nhốt trong chuồng. Mọi lần, những bó cỏ voi đều “chạy” từ trên nương về trên lưng của bố. Hôm qua, Liêm bảo với bố để mình chăm hai con bò. Bố cười: “Lưng con còn nhỏ lắm, không đủ sức nuôi hai con bò đâu!”. Liêm cũng cười: “Không sao. Con đi hai chuyến. Mỗi chuyến một bó cỏ là đủ rồi.”.

Vậy là chiều nay, Liêm lên nương thật sớm. Mặt trời mới đi hơn nửa đường một tí, nắng vàng soi cái bóng tròn უმ dưới chân Liêm.

Lục Mạnh Cường



- **Cỏ voi:** loại cỏ thân đứng, cao, có nhiều đốt, lá xanh, dài, rộng.
- **Quấy tấu:** đồ vật đan bằng trúc hoặc vầu, dùng để đựng dụng cụ lao động khi lên nương.



1. Cảnh cao nguyên trong đoạn đầu được tả bằng những hình ảnh nào?
2. Mỗi cách nói sau có gì thú vị?
 - a. Những bó cỏ voi đều “chạy” từ trên nương về trên lưng của bố.
 - b. Lưng con còn nhỏ lắm, không đủ sức nuôi hai con bò đâu!
3. Những chi tiết nào cho thấy Liêm rất vui và sẵn sàng với công việc?
4. Cách tả mặt trời và nắng ở đoạn cuối có gì hay?
5. Bài đọc giúp em biết thêm điều gì về cuộc sống của các bạn nhỏ ở vùng cao?



Luyện từ và câu

Luyện tập về danh từ

1. Tìm danh từ trong các câu ca dao, tục ngữ, đoạn văn dưới đây và xếp vào nhóm phù hợp:

- a. Tháng Chạp là tháng trồng khoai,
Tháng Giêng trồng đậu, tháng Hai trồng cà.
Tháng Ba cày vỡ ruộng ra,
Tháng Tư làm mạ mưa sa đầy đồng.

Ca dao

- b. Chuồn chuồn bay thấp thì mưa,
Bay cao thì nắng, bay vừa thì râm.

Tục ngữ

- c. Bỏ đi câu về, không một lần nào là chúng tôi không có quả.

Mở thúng câu ra là cả một thế giới dưới nước: cà cuống, niềng niềng đục, niềng niềng cái bò nhện nhao. Hoa sen đỏ, nhị sen vàng tỏa hương thơm lừng. Những con cá sộp, cá chuối quẫy toé nước, mắt thao láo...

Theo Duy Khán

Chỉ con vật

M: cà cuống

Chỉ cây cối

M: khoai

Chỉ thời gian

M: tháng

Chỉ hiện tượng tự nhiên

M: mưa

2. Tìm 2 – 3 danh từ cho mỗi nhóm dưới đây:

Từ chỉ nghề nghiệp	Từ chỉ đồ dùng, đồ chơi	Từ chỉ các buổi trong ngày	Từ chỉ các mùa trong năm
--------------------	-------------------------	----------------------------	--------------------------

3. Đặt 1 – 2 câu nói về một hiện tượng tự nhiên.



Viết

Viết bài văn kể chuyện

Đề bài: Viết bài văn kể lại câu chuyện đã đọc, đã nghe nói về lòng trung thực hoặc lòng nhân hậu.

1. Dựa vào dàn ý đã lập ở trang 17 (Tiếng Việt 4, tập một), viết bài văn kể lại câu chuyện đã đọc, đã nghe.

Lưu ý:

- Em chọn cách viết nào để có đoạn mở bài hấp dẫn?
- Em nên kể chuyện thế nào cho sinh động?
 - Kể câu chuyện bằng lời của mình.
 - Có thể lược bớt các chi tiết không quan trọng, tập trung kể cụ thể sự việc chính, làm nổi bật lòng trung thực hoặc lòng nhân hậu của nhân vật.
 - Có thể thêm vào sự việc chính lời nói, suy nghĩ, hành động,... của nhân vật.
 - Cũng có thể bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của em về sự việc chính.
- Em viết đoạn kết bài thế nào để người đọc ấn tượng?

2. Đọc lại và chỉnh sửa bài viết của em.

Gợi ý:

Lời kể	Trình tự các sự việc	Từ ngữ chỉ thời gian hoặc địa điểm
Lời nói, suy nghĩ, hành động,... của nhân vật	Chính tả	?

Vận dụng

Đóng vai, nói và đáp lời động viên, khen ngợi của bố mẹ và chị Dưa với Liêm.

III. CHUỖI HOẠT ĐỘNG HỌC

- ❖ Thảo luận nhóm **CHUYÊN GIA**, trình bày trên giấy A0 – 20 phút:
 - Nhóm 1: Hoạt động **Khởi động** và **Vận dụng**
 - Nhóm 2: Hoạt động **Đọc** (*Luyện đọc, Tìm hiểu bài*)
 - Nhóm 3: Hoạt động **Đọc** (*Luyện đọc lại/HTL, ĐMR*)
 - Nhóm 4: Hoạt động **Nói và nghe**
 - Nhóm 5: Hoạt động **Luyện từ và câu**
 - Nhóm 6: Hoạt động **Viết**
- ❖ Các nhóm trình bày theo **TRẠM** (*Mục tiêu, cấu trúc, nội dung, các dạng bài tập, cách thức tổ chức, lưu ý, **câu hỏi – khó khăn**,...*)



Các bài học được tổ chức thành chuỗi hoạt động khép kín với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng.

→ *Chú trọng phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh.*

KHỞI ĐỘNG

KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP



Đọc



Giải nghĩa từ



Luyện từ và câu



Câu hỏi, bài tập



Nói và nghe

M:

Mẫu



Viết



Ghi nhớ

(a), (b) Tự học

VẬN DỤNG

KHỞI ĐỘNG

Khởi động

Chia sẻ về một món quà em được tặng hoặc đã tặng cho bạn bè, người thân.

Tên

Đặc điểm

Ý nghĩa

?

Khởi động

Nói về 1 – 2 cuộc thi viết, vẽ,... dành cho thiếu nhi mà em biết.





KHỞI ĐỘNG

Khởi động

1. Giải câu đố:

Ai người tuổi trẻ tài cao
Cờ đề sáu chữ quyết vào lập công?



2. Nói 1 – 2 câu về nhân vật em tìm được ở bài tập 1.

Khởi động

1. Đọc lời hoặc nghe một đoạn bài hát "Mùa thu ngày khai trường".

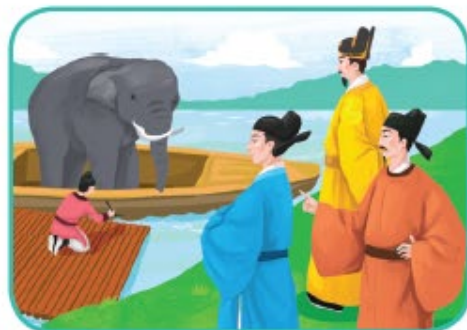


Nhạc và lời: Vũ Trọng Tường

2. Chia sẻ cảm xúc của em khi đọc lời hoặc nghe một đoạn bài hát.

KHỞI ĐỘNG Khởi động

Giới thiệu về tài năng của một trong những nhân vật dưới đây:



Lương Thế Vinh



Lu-i Pa-xơ



Mô-da

Khởi động

Trao đổi với bạn về ý nghĩa của một bài thơ hoặc một bài hát về Bác Hồ.

Cháu thăm nhà Bác
Vân Long



Bác Hồ, người cho em tất cả
Hoàng Lâm – Hoàng Long



?



KHỞI ĐỘNG

Khởi động

Trao đổi về điểm nổi bật của một nhân vật là đồ vật, con vật hoặc cây cối trong truyện em đã đọc, đã nghe.



Sự tích hoa mào gà



Bông lúa



Khởi động

Cùng bạn hỏi – đáp về hoạt động em thích tham gia vào mùa hè.

Bạn thích làm gì
vào mùa hè?

Thả diều
có gì vui?

Tớ thích
thả diều.

?

KHỞI ĐỘNG

Thông thường, hoạt động *Khởi động* được tổ chức gồm bốn bước:

- *Bước 1*: HS phân tích yêu cầu của hoạt động và các gợi ý (nếu có).
- *Bước 2*: HS thực hành hoạt động theo cặp/ nhóm nhỏ.
- *Bước 3*: Một số cặp/ nhóm HS chia sẻ trước lớp. Nội dung chia sẻ có thể theo một trong các hướng:
 - + HS nói đơn thoại về nội dung bản thân đã chia sẻ trong cặp/ nhóm;
 - + HS hỏi đáp – theo cặp/ nhóm;
 - + HS nói đơn thoại về nội dung đã được nghe bạn chia sẻ trong cặp/ nhóm;
 - + HS trình bày ý kiến chung của cả nhóm;
 - + HS thể hiện kết quả thảo luận bằng một hình thức khác (đóng vai, trò chơi,...).
- *Bước 4*: GV kết nối nội dung chia sẻ với bài học.



KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP

Khám phá và luyện tập



Đọc

Hoa cúc áo

Xóm Bờ Giậu quanh năm vắng vẻ bỗng có thêm người tới định cư: cô hoa cúc áo.

Cô cúc áo từ đâu chuyển đến không ai biết. Một sớm mai thức dậy, cụ giáo cóc thấy cô đứng khép nép bên con đường mòn. Thân hình cô mảnh mai với những chiếc lá xanh non bé xíu. Cô như lẩn vào đám cỏ dại, phải là người tinh tường như cụ giáo mới nhận ra.

Ngày tháng qua mau. Mùa xuân ấm áp đang về. Và buổi sáng Chủ nhật tuyệt vời ấy đã tới...

Cụ giáo cóc thức dậy trong mùi hương nồng nàn. Nghe tiếng lao xao, cụ chống gậy, thận trọng dò từng bước ra cửa. Chao, cô cúc áo như đã hoá thân thành người khác, phô bày tất cả vẻ lộng lẫy của mình qua những bông hoa vàng rực ngát hương.



?

1. Ai là người mới tới định cư ở xóm Bờ Giậu?
2. Mùa xuân đến, cô hoa cúc áo thay đổi như thế nào?
3. Thái độ của mỗi cư dân xóm Bờ Giậu thế nào trước sự thay đổi của cô cúc áo?



4. Cuộc trò chuyện của anh để còm và cụ giáo cóc có gì đặc biệt?
5. Em học được điều gì ở tác giả về cách sử dụng biện pháp nhân hoá?

Bên cạnh, anh để còm đứng ngáy nhìn. Bắc giun đất gật gù thân phục. Vài chị cào cào áo xanh vẩy đỏ là người xóm bên đi ngang qua cũng dừng lại ngó nghiêng.

Xóm Bờ Giậu từ lâu thiu thiu ngủ, nay bỗng bừng tỉnh trong hương sắc mới.

Trưa hôm đó, để còm sang chơi nhà cụ giáo cóc. Loay hoay mãi anh chàng mới dám đọc cho cụ nghe bài thơ mới làm có nhan đề "Nàng từ đâu tới":

Nàng từ đâu tới
Nàng diện áo vàng
Vàng như nắng sớm
Hương thơm điệu dàng.

Này ông giun đất
Này chị cào cào
Này cụ giáo cóc
Bây giờ tỉnh sao?

Tỉnh sao thì tỉnh
Người đẹp nhường kia
Hộ khẩu Bờ Giậu
Nhập vào miễn chê.

Cụ giáo cóc nghe xong ho khò khịt:
– Thú vị, thú vị. Đưa được cả hộ khẩu vào thơ. Giỏi!

Nghe cụ giáo khen, để còm sướng ngẩn người.

Cuộc đời kì diệu thế đấy: cô nàng cúc áo với những bông hoa xinh nhỏ, chỉ trong vòng buổi sáng đã biến anh để thành nhà thơ.

Theo Trần Đức Tiến

•

- **Hoa cúc áo:** loài cây nhỏ, có hoa màu vàng, giống như cái cúc áo.
- **Bờ giậu:** hàng rào để ngăn sân, vườn bằng tấm tre, nứa hoặc hàng cây nhỏ và rậm.
- **Định cư:** sống cố định và lâu dài ở một nơi.



KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP

Khám phá và luyện tập



Đọc

Một kì quan thế giới

Sơn Đoòng (thuộc huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình) là hang động tự nhiên lớn nhất thế giới. Hang có chiều rộng 150 mét, cao hơn 200 mét và chiều dài lên đến gần 9 ki-lô-mét.

Sơn Đoòng không chỉ rộng lớn mà bên trong còn ẩn chứa hệ sinh thái độc đáo và một khu rừng nhiệt đới. Trong hang có một dòng sông ngầm dài 2 ki-lô-mét rưỡi và cả những cột nhũ đá cao tới 70 mét. Vùi mình trong Sơn Đoòng qua hàng triệu năm còn là chi chít những quần thể san hô và di tích thú hoá thạch.

Đặc biệt, hang có hai “giếng trời” đưa ánh mặt trời chiếu vào tạo điều kiện cho cây cối phát triển, tạo nên khu “vườn địa đàng” lộng lẫy ngay trên mặt đất.



Đây không chỉ là báu vật của Việt Nam mà còn là một kì quan thế giới được UNESCO bảo hộ. Sơn Đoòng là một cái tên khiến hàng triệu du khách khắp năm châu ao ước được đặt chân đến.

Theo Trần Anh Tuấn

- **Hệ sinh thái:** tập hợp các loài sinh vật cùng sinh sống trong một môi trường nhất định.
- **UNESCO:** Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên Hợp Quốc.
- **Bảo hộ:** che chở, không để bị hư hỏng, tổn thất.

- ?
1. Những con số dưới đây nói lên điều gì về hang Sơn Đoòng?
Rộng 150 mét Cao hơn 200 mét Dài gần 9 ki-lô-mét
 2. Trong hang Sơn Đoòng ẩn chứa những điều gì thú vị?
 3. Hai “giếng trời” đã tạo ra điều gì đặc biệt?
 4. Theo em, vì sao Sơn Đoòng được UNESCO bảo hộ và du khách khắp năm châu ao ước được đặt chân đến?



KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP

Khám phá và luyện tập

Đọc

1. Đọc bài thơ:

Xôn xao mùa hè

(Trích)

Mùa hè chui vào quả mít
Hoá thành múi mật vàng ong
Mùa hè mặt trời đỏ chói
Chăn đàn dơi hấu bên sông.

Mùa hè trèo lên cây phượng
Giăng đèn hoa đỏ cho em
Mùa hè bay qua mặt ruộng
Từng bông lúa dậy hương chiêm.

Mùa hè vẫn thường dậy sớm
Luyện thanh cùng với bầy chim
Mùa hè chơi trò tìm trốn
Tiếng ve ẩn hiện gọi mình.



Mùa hè ngồi bên lũ trẻ
Nối dây cho diều lên cao
Mùa hè bay lên thật dễ
Vớ cùng tiếng sáo xôn xao...

Nguyễn Hữu Quý



1. Bài thơ nhắc đến những sự vật gì vào mùa hè? Mỗi sự vật ấy được miêu tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?
 2. Mùa hè gắn bó với lũ trẻ như thế nào?
 3. Theo em, vì sao bài đọc có tên là "Xôn xao mùa hè"?
 4. Bài thơ mang đến cho em những cảm xúc gì về mùa hè?
- ★ Học thuộc lòng 2 – 3 khổ thơ em thích.



KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP

Khám phá và luyện tập



Đọc

Mùa hoa phố Hội

Nhè nhẹ rót vào tôi bản nhạc buổi ban mai hồng trên từng tia nắng. Xoè bàn tay và đếm từng ngum nắng trên tay, tôi nhận ra nắng xuyên qua những mùa hoa dọc dài trên phố. Mỗi ô cửa, mỗi hiên nhà, mỗi góc phố, người phố Hội đã chắt chiu và chăm trồng những loại cây hoa mà họ yêu quý nhất.

Trên nền tường vàng hay mái ngói thâm nâu, hoa lá đem lại nét sinh động cho không gian phố cổ. Giữa hương hoa, mùi nắng ngọt và vị hanh hao của gió biển, một Hội An cứ thế thấm vào tôi, thấm sâu và diệu vợi. Tôi thường dạo bước trên phố và thử nhớ xem có bao nhiêu mảng màu được tạo nên từ lá và hoa trên các khung cửa. Có ô cửa chủ nhân treo mấy chậu hoa ngũ sắc hay các giỏ hoa dọ yến thảo. Có nhà làm giàn hoa sứ quân tử. Có cả nhà phủ kín những chùm hoa giấy bung nở đủ màu...



Còn trên đường, thấp thoáng trong mắt du khách là phượng vàng, phượng đỏ. Ngày nắng, bóng các giàn hoa đổ nghiêng trên nền tường màu vàng nghệ. Ngày mưa, nước làm lá ngời xanh trên các góc phố hiền từ...

Tất cả đã hun đúc nên cho phố Hội một nét duyên thầm, khiến bước chân du khách dù còn đang ở Hội An đã nôn nao nhớ.

Theo Nguyễn Thị Anh Đào

- **Chắt chiu:** dành dụm cẩn thận từng ít một vì coi là quý.
- **Hanh hao:** (thời tiết) khô và hơi lạnh, thường làm nẻ da.
- **Hun đúc:** tạo nên qua quá trình rèn luyện, thử thách.
- **Duyên thầm:** vẻ đẹp kín đáo, đáng yêu.

1. Mỗi ô cửa, mỗi hiên nhà, mỗi góc phố ở phố Hội có gì đặc biệt?
2. Vì sao tác giả cho rằng "hoa lá đem lại nét sinh động cho không gian phố cổ"?
3. Hoa lá ở phố Hội đẹp như thế nào?

Ngày nắng

Ngày mưa

4. Theo em, vì sao du khách "còn đang ở Hội An đã nôn nao nhớ"?

ĐỌC THÀNH TIẾNG – ĐỌC ĐÚNG

– *Bước 1*: GV đọc mẫu kết hợp đặt câu hỏi kích thích sự hứng thú, tập trung theo dõi của HS. GV chú ý đọc mẫu kết hợp ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ, giọng điệu phù hợp với nội dung và thể loại của văn bản đọc.

– *Bước 2*: GV tổ chức cho HS luyện đọc đúng theo nhóm nhỏ, đọc luân phiên theo đoạn/bài (chỉ đọc nối tiếp câu đối với đối tượng HS đọc chưa tốt). GV sửa lỗi phát âm theo hướng tiếp cận cá nhân. Chú ý rèn kỹ năng tự đánh giá và đánh giá bạn trong quá trình luyện đọc theo nhóm.

– *Bước 3*: GV tổ chức cho HS đọc trước lớp và đánh giá kết quả đọc.

ĐỌC THÀNH TIẾNG – ĐỌC ĐÚNG

Ở bước 2 và bước 3, GV linh hoạt thực hiện một số nhiệm vụ:

– *Luyện đọc từ khó đọc*: GV hướng dẫn HS đọc một số từ khó đọc. **Lưu ý**: Chỉ giải quyết trước lớp những từ khó với đa số HS, những từ khó đối với số ít HS cần giải quyết theo hướng tiếp cận cá nhân.

– *Luyện đọc câu dài*: GV hướng dẫn HS cách ngắt nghỉ hơi theo dấu câu/ cụm từ có nghĩa, cách ngắt nhịp (đối với văn bản thơ) bằng nhiều hình thức. **Lưu ý**: Chỉ hướng dẫn trước lớp những trường hợp điển hình.

– *Giải nghĩa từ khó hiểu*: Tùy vào bài cụ thể, nếu có trường hợp do không hiểu nghĩa từ, GV tổ chức cho HS giải thích nghĩa của những từ đó bằng những biện pháp phù hợp. Những từ ngữ nghĩa phụ thuộc vào ngữ cảnh trong bài đọc nên giải nghĩa trong quá trình tìm hiểu bài.

GV cũng cần lưu ý, lên lớp Bốn, nếu năng lực đọc thành tiếng (đọc đúng) ở HS đã thành thạo, có thể rút ngắn thời lượng hoặc kết hợp tổ chức hoạt động này với hoạt động đọc hiểu.



Đọc

1. Ngày mới của mỗi người bắt đầu bằng việc gì?



cha



mẹ



cô giáo



bà

5. Theo em, vì sao bài đọc có tên là "Cô bé ấy đã lớn"?

Tìm đáp án đúng:

- Vì bài đọc cho biết Phương đã cao lớn hơn rất nhiều.
- Vì bài đọc cho biết Phương và các bạn đã cao lớn hơn.
- Vì bài đọc cho biết Phương đã thay đổi trong suy nghĩ.
- Vì bài đọc cho biết Phương và các bạn đã thêm hai tuổi.



Đọc

1. Tìm trong bài những câu ca dao là lời khuyên:

Ghi nhớ công ơn
cha mẹ, thầy cô

Hoà thuận,
yêu thương
anh chị em

Yêu thương
con người

Nhớ đến
cội nguồn

1. Em có suy nghĩ gì khi đọc những con số dưới đây?

8 năm



181 tỉ đồng



14 000 suất học bổng thường niên



57 căn nhà đồng đội



hàng chục nghìn phần quà





Đọc

2. Kể tóm tắt cuộc phiêu lưu của bồ công anh út.

Lang thang
cùng chị gió



Nhìn thấy
cánh đồng



Đáp xuống
mặt đất



3. Hoa lá ở phố Hội đẹp như thế nào?





Đọc

1. Mỗi nhân vật trong truyện cho rằng ai tài giỏi? Vì sao?



3. Mỗi loại tôm, cá bày bán ở chợ Hòn Gai được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?



Tôm he



Cá song



Cá chim



Cá nhụ

ĐỌC HIỂU

- ❖ Thể loại văn bản
- ❖ Hệ thống câu hỏi, bài tập
 - Dễ hoá
 - Khó hoá
 - Thú vị hoá
- ❖ Hình thức tổ chức
- ❖ Hình thức trình bày kết quả
- ❖ ?

ĐỌC THÀNH TIẾNG – ĐỌC DIỄN CẢM

Tuỳ thuộc vào thời gian, GV có thể chọn hướng dẫn HS đọc diễn cảm một đoạn hoặc toàn bộ bài đọc theo các bước sau:

- *Bước 1*: Xác định ngữ điệu đọc và các từ ngữ cần nhấn giọng. Đối với văn bản truyện bước đầu xác định được giọng nhân vật và người dẫn chuyện.
- *Bước 2*: GV hoặc HS đọc mẫu một đoạn của văn bản. GV chú ý đọc mẫu kết hợp ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ, giọng điệu phù hợp với nội dung và thể loại của văn bản đọc.
- *Bước 3*: GV tổ chức cho HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm nhỏ một đoạn hoặc toàn bài. Chú ý rèn kĩ năng tự đánh giá và đánh giá bạn trong quá trình luyện đọc theo nhóm.
- *Bước 4*: GV tổ chức cho HS đọc trước lớp và đánh giá kết quả đọc. GV cũng có thể tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm theo nhiều hình thức.

HỌC THUỘC LÒNG

- ❖ Thể loại văn bản (*thơ, miêu tả*)
- ❖ Dung lượng
- ❖ Phương pháp, hình thức tổ chức
- ❖ Hình thức trình bày kết quả
- ❖ ?

KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách
Chủ điểm Cuộc sống mến yêu

(a) Tìm đọc một truyện cười viết về:

Niềm vui, tiếng cười trong sinh hoạt

- Đi chợ
Truyện cười dân gian
- Mua kính
Quốc văn giáo khoa thư

Phê phán cái xấu

- Thầy bói xem voi
Truyện cười dân gian
- Ba điều ước
Truyện cười dân gian

Niềm vui, tiếng cười trong lao động

- Treo biển
Truyện cười dân gian
- Uống sữa rất nguy hiểm
101 truyện cười nghề nghiệp



2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách
Chủ điểm Cuộc sống mến yêu

(a) Tìm đọc một bản tin viết về:

- ♥ Một người yêu cuộc sống.
- ♥ Một người lạc quan, biết vượt lên hoàn cảnh.
- ♥ ?



(b) Ghi chép tóm tắt nội dung bản tin vào *Nhật kí đọc sách* bằng một đoạn văn ngắn hoặc bằng sơ đồ đơn giản.

Những thông tin chính

Tên

Tình huống

?

c. Cùng bạn chia sẻ:

- Bản tin đã đọc.
- Nhật kí đọc sách.

d. Thi *Phát thanh viên nhí*: Đọc và chia sẻ những điều em học được từ nhân vật trong bản tin.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách Chủ điểm *Những ước mơ xanh*

(a) Tìm đọc một bài thơ hoặc lời một bài hát viết về:

Ước mơ cho bản thân, gia đình

- Em mơ
Mai Thị Bích Ngọc
- Ước mơ xanh
Lê Giang

Ước mơ cho bạn bè, thầy cô, trường học

- Nhớ ơn thầy cô
Nguyễn Ngọc Thiện
- Thầy cô là tất cả
Nguyễn Trọng Sửu

Ước mơ cho quê hương, đất nước

- Em như chim câu trắng
Trần Ngọc
- Ước mơ xanh
Thy Mai

?

(b) Ghi chép những hình ảnh thể hiện ước mơ trong bài thơ hoặc lời bài hát vào *Nhật kí đọc sách*.

c. Cùng bạn chia sẻ:

- Bài thơ hoặc lời bài hát đã đọc.
- Nhật kí đọc sách.
- Suy nghĩ của em về ước mơ được nhắc đến trong bài thơ hoặc lời bài hát.

2. Đọc mở rộng:

Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách Chủ điểm *Việt Nam quê hương em*

(a) Tìm đọc một bài văn viết về:

Cuộc sống, sinh hoạt của con người.

Vẻ đẹp quê hương, đất nước.

?



(b) Ghi những chi tiết quan trọng trong bài văn vào *Nhật kí đọc sách*.

c. Cùng bạn chia sẻ:

- Bài văn đã đọc.
- Nhật kí đọc sách.

d. Thi *Hướng dẫn viên nhí*: Giới thiệu và chia sẻ với bạn những điều em biết thêm về đất nước, con người Việt Nam sau khi đọc bài văn.

ĐỌC MỞ RỘNG

Ở tiết chia sẻ, GV cho HS sử dụng *Nhật kí đọc sách* để chia sẻ về bài/ truyện đã đọc các thông tin cần thiết, gồm các bước sau:

- *Bước 1*: GV tổ chức cho HS đọc BT, xác định yêu cầu của BT (chia sẻ về truyện/ bài thơ/ bài văn/ bài đọc (văn bản thông tin) đã đọc); thực hiện BT theo nhóm nhỏ.
- *Bước 2*: GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả trong cặp/ nhóm hoặc trước lớp.
- *Bước 3*: HS nghe GV đánh giá tiết học và hướng dẫn chuẩn bị cho tiết học sau.



KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP



Nói và nghe

Trao đổi về việc xây dựng tủ sách của lớp em

1. Cùng các bạn trao đổi về việc xây dựng tủ sách của lớp em dựa vào gợi ý:

Vì sao lớp em cần có tủ sách?



Cần làm gì để đóng góp sách?



Nên sắp xếp sách như thế nào?



Sử dụng sách ra sao?



2. Ghi chép lại một số việc cần làm để xây dựng tủ sách của lớp em.



Nói và nghe

Kể về một việc làm thể hiện tình cảm của em với người thân

1. Mỗi nhân vật trong tranh minh họa của truyện dưới đây đã làm được việc gì để thể hiện tình cảm với người thân?



Sự tích hoa cúc trắng



Về thăm bà

2. Kể về một việc làm thể hiện tình cảm của em đối với người thân.



Giới thiệu việc đã làm

Diễn biến

Cảm xúc

Của em

Của người thân

3. Trao đổi với bạn về ý nghĩa của việc làm mà em đã kể ở bài tập 2.

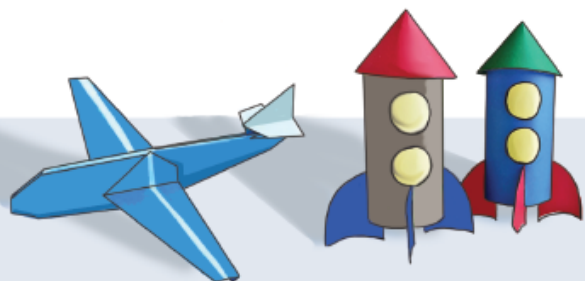


Nói và nghe

Giới thiệu một sản phẩm thực hiện ở trường

Giới thiệu về một sản phẩm em thực hiện ở trường dựa vào gợi ý:

1. Đó là sản phẩm gì?



2. Em làm sản phẩm đó như thế nào?

3. Sản phẩm đó có đặc điểm gì nổi bật?



Hình dáng



Màu sắc



Chất liệu



?

4. Suy nghĩ của em hoặc nhận xét của thầy cô, bạn bè,... về sản phẩm.



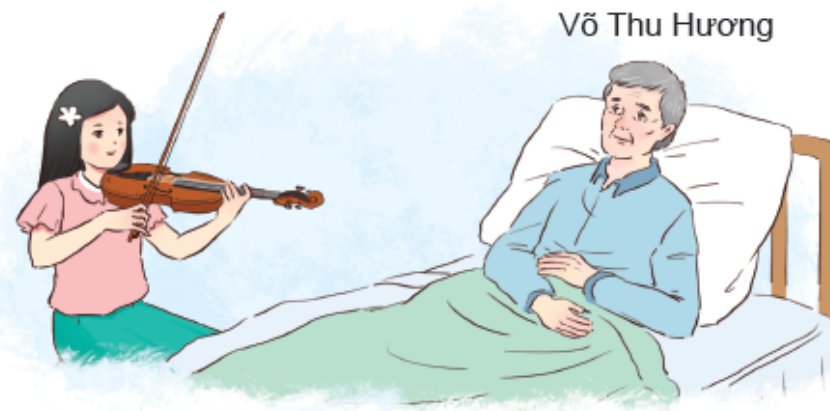
Nói và nghe

Nghe – kể câu chuyện về ước mơ

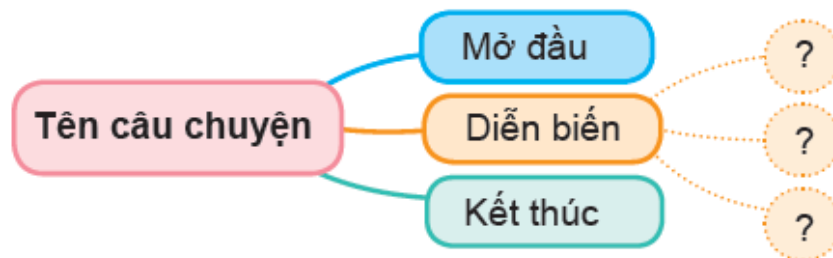
1. Nghe kể chuyện:

Con đường mơ ước

Võ Thu Hương



2. Ghi chép tóm tắt nội dung câu chuyện dựa vào sơ đồ:



3. Kể lại câu chuyện dựa vào nội dung đã ghi chép.

4. Trao đổi với bạn:

a. Ngày còn bé, Đan ước mong điều gì? Vì sao?

b. Vì sao có lúc Đan nản lòng?

c. Theo em, điều gì đã giúp Đan tiếp tục thực hiện ước mơ?



KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP



Nói và nghe

Nói về một tấm gương lạc quan, yêu cuộc sống

Nói về một tấm gương lạc quan, yêu cuộc sống mà em biết.

Gợi ý:

a. Xác định nội dung nói:

- Giới thiệu chung về nhân vật.
- Hoàn cảnh sống của nhân vật.
- Những việc làm thể hiện tinh thần lạc quan hoặc tình yêu cuộc sống của nhân vật.

• Nhân vật trong bài đã học:



★ Tiến Anh



★ Mô-da

- Kết quả nhân vật đó đạt được.
- Suy nghĩ, tình cảm của em với nhân vật.

b. Xác định phương tiện hỗ trợ bài nói.

Tranh, ảnh

Sơ đồ, biểu đồ

Đoạn nhạc, đoạn phim

• Nhân vật khác mà em biết:



Nói và nghe

Nói về vai trò của cây xanh

1. Nói suy nghĩ, cảm xúc của em khi xem những bức ảnh dưới đây:



2. Nói về vai trò của cây xanh, kêu gọi mọi người trồng và chăm sóc cây xanh dựa vào gợi ý:



Cây cho rau, hoa, quả,...



Cây lọc không khí



?

3. Ghi lại một số thông tin về vai trò của cây xanh mà em đã nghe được.



KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP



Nói và nghe

Tranh luận theo chủ đề *Thời gian là vốn quý*

Cùng bạn tranh luận, bày tỏ ý kiến của em về câu nói: *Thời gian là vốn quý*.

Gợi ý:

- Khẳng định ý kiến **đồng ý** hay **không đồng ý** với câu nói trên.
- Trình bày lí lẽ để bảo vệ ý kiến.



Thuyết trình về trí tuệ và tài năng của con người

- Đọc lại bài "Ai tài giỏi nhất?", trang 96, 97 (*Tiếng Việt 4, tập một*) và cho biết:
 - Truyện có những nhân vật nào?
 - Cừu đã dùng những lí lẽ, dẫn chứng nào để khẳng định tài giỏi nhất trên đời chính là con người?
- Tìm thêm lí lẽ và dẫn chứng để chứng minh con người là tài giỏi nhất dựa vào gợi ý:

Con người chế tạo
máy móc, thiết bị.

Con người điều chế
thuốc chữa bệnh.

Con người
sáng tạo nghệ thuật.

?

- Dựa vào bài tập 2, thuyết trình về trí tuệ và tài năng của con người.

NÓI VÀ NGHE

Thông thường, dạy nhóm bài rèn kỹ năng nói gồm các bước sau:

- *Bước 1:* GV tổ chức cho HS đọc BT, xác định yêu cầu của BT.
- *Bước 2:* GV tổ chức cho HS chuẩn bị nội dung nói (tìm ý).
- *Bước 3:* GV tổ chức cho HS nói trong cặp/ nhóm nhỏ.
- *Bước 4:* GV tổ chức cho HS nói trước lớp.
- *Bước 5:* GV đánh giá tiết học và hướng dẫn chuẩn bị cho tiết học sau.

NÓI VÀ NGHE

Thông thường, dạy nhóm bài rèn kĩ năng nghe gồm các bước sau:

- *Bước 1:* GV tổ chức cho HS đọc BT, xác định yêu cầu của BT nghe.
- *Bước 2:* GV kể câu chuyện từ 1 – 2 lần cho HS nghe và thực hiện BT nghe.
- *Bước 3:* GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả nghe trong cặp/ nhóm nhỏ và trước lớp.
- *Bước 4:* GV tổ chức cho HS kể lại câu chuyện dựa vào nội dung ghi chép được trong nhóm và trước lớp.
- *Bước 5:* GV tổ chức cho HS chia sẻ về câu chuyện đã nghe trong nhóm và trước lớp.
- *Bước 6:* GV đánh giá tiết học và hướng dẫn chuẩn bị cho tiết học sau.

NÓI VÀ NGHE

Thông thường, dạy nhóm bài rèn kỹ năng nói và nghe gồm các bước sau:

- *Bước 1*: GV tổ chức cho HS đọc BT, xác định yêu cầu của BT.
- *Bước 2*: GV tổ chức cho HS nói trong cặp/ nhóm nhỏ.
- *Bước 3*: GV tổ chức cho cặp/ nhóm HS nói trước lớp.
- *Bước 4*: GV đánh giá tiết học và hướng dẫn chuẩn bị cho tiết học sau.

KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP

Luyện từ và câu

Danh từ

1. Tìm từ chỉ sự vật có trong hai khổ thơ dưới đây và xếp vào nhóm thích hợp.

a. Đôi bàn tay be bé
Nhanh nhẹn ai biết không?
Chiều tưới cây cho ông
Tối chép thơ tặng bố.
Nguyễn Lãm Thắng

b.

Tàu chú cưỡi sóng đi
Gió mặn đùa chân tóc
Bãi cát trắng, dừa xanh
Biển vàng đêm trăng biếc.

Cao Xuân Sơn

Từ chỉ người

M: ông

Từ chỉ vật

M: cây

Từ chỉ thời gian

M: chiều

Từ chỉ hiện tượng tự nhiên

M: sóng



Danh từ là từ chỉ sự vật (người, vật, thời gian, hiện tượng tự nhiên,...).

2. Tìm 5 – 7 danh từ có trong đoạn văn sau:

Cánh đồng thênh thang gió nồm. Cái xóm nhỏ ngó ra con kênh. Không gian sống động đến nỗi có thể cảm nhận được mùi hương của bông súng nở trong đĩa, tiếng con chim tu hú gọi bầy tao tác, cá quẫy dưới vầng bèo. Trên bờ vườn, dưới ao, mấy bầy gà, bầy vịt ta thong dong bơi tìm mồi trong rào sậy.

Theo Nguyễn Ngọc Tư

3. Đặt 2 – 3 câu có các danh từ sau:



buổi sáng



ánh nắng



con đường



học sinh



KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP



Luyện từ và câu

Danh từ chung, danh từ riêng

1. Xếp từ in đậm trong các câu ca dao sau vào nhóm thích hợp:

- a. **Sâu** nhất là sông **Bạch Đằng**
Ba lần giấc đến, ba lần giấc tan
Cao nhất là núi **Lam Sơn**
Có ông **Lê Lợi** trong ngàn bước ra.
Ca dao
- b. **Bình Định** có núi **Vọng Phu**
Có đầm **Thị Nại**, có cù lao xanh.
Ca dao
- c. Ai về **Quảng Ngãi** quê ta
Mía ngon, đường ngọt trắng ngà dễ ăn.
Ca dao



2. Xếp các từ sau vào hai nhóm:

- a. Nhóm từ là tên gọi của một sự vật cụ thể.
b. Nhóm từ là tên gọi chung của một loại sự vật.



3. Nhận xét cách viết các từ thuộc mỗi nhóm ở bài tập 2.



- **Danh từ chung** là tên của một loại sự vật.
- **Danh từ riêng** là tên riêng của một sự vật. Danh từ riêng được viết hoa.

4. Tìm 2 – 3 danh từ riêng cho mỗi nhóm dưới đây:



5. Viết 3 – 4 câu giới thiệu về quê hương em, trong đó có sử dụng danh từ riêng.



Câu

1. Sắp xếp các từ ngữ trong mỗi dòng dưới đây thành câu và chép lại cho đúng:

- a. đã mùa xuân về
b. khoác mới cây cối áo
c. trong xanh cao bầu trời và

2. Đoạn văn dưới đây có mấy câu? Nhờ đâu mà em biết?

Cây bách xanh đẹp nhất mỗi độ đông về. Những vòm cây trong vườn đều đã nhuộm màu già nua cần cỗi. Chỉ có cây bách xanh vẫn mạnh mẽ vươn lên, thản nhiên chẳng sợ chỉ mưa gió. Những tán tròn vẫn xanh um mượt mắt. Những giọt non của lá cây bách màu xanh nõn như muốn uống trọn cả những tia nắng nhẹ của mùa đông, ẩn lên màu sức sống đẹp ngơ ngẩn.

Theo Võ Thu Hương



- Câu là tập hợp các từ ngữ thường diễn đạt một ý trọn vẹn.
- Chữ đầu câu viết hoa, cuối câu thường có dấu chấm.

3. Tìm từ ngữ phù hợp thay cho ☼ trong mỗi dòng sau để tạo thành câu:

- ☼ là loài hoa em thích nhất.
- ☼ sáng lấp lánh trên bầu trời đêm.
- ☼ tham gia Tết trồng cây.
- Người gần gũi với em nhất ☼.
- Chùm hoa phượng ☼.
- Những chú voi ☼.

4. Đặt 1 – 2 câu:

- Giới thiệu một loài hoa em thích.
- Tả đặc điểm nổi bật của loài hoa.
- Nêu việc làm hoặc tình cảm, cảm xúc của em với loài hoa đó.



KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP



Thành phần chính của câu

1. Từ ngữ in đậm trong mỗi câu sau trả lời cho câu hỏi nào dưới đây?

Cái gì?

Con gì?

Ai?

- Người thợ đang xây dựng trạm phát sóng mới.
- Cột ăng-ten lặn vào trong mây.
- Con sáo nâu là bạn của chúng em.

2. Đặt câu hỏi cho từng từ ngữ in đậm trong các câu sau:

- Đám trẻ con chạy ủa ra sân.
- Món ăn mà em thích nhất là phở bò.
- Những đám cải bắp, su hào xanh non mơn mơn.

3. Đọc các câu ở bài tập 1 và bài tập 2, cho biết:

- Từ ngữ in đậm nào nêu người, vật,... được nói đến trong câu?
- Từ ngữ in đậm nào giới thiệu hoặc nêu hoạt động, trạng thái của người, vật,... được nói đến trong câu?



Câu thường gồm hai thành phần chính:

- Thành phần chính thứ nhất là chủ ngữ, nêu người, vật,... được nói đến trong câu. Chủ ngữ trả lời cho câu hỏi: Ai (con gì, cái gì)?
- Thành phần chính thứ hai là vị ngữ, giới thiệu hoặc nêu hoạt động, trạng thái, đặc điểm của người, vật,... được nói đến trong câu. Vị ngữ trả lời cho câu hỏi: Là gì (làm gì, thế nào)?

4. Xác định chủ ngữ và vị ngữ của mỗi câu trong đoạn văn sau:

Mây đen ùn ùn kéo đến. Bầu trời tối sầm lại. Mưa bắt đầu trút xuống rào rào. Đàn gà nhanh chóng tụ tập dưới mái hiên. Lũ gà con nép sát vào mẹ. Cây cối trong vườn hả hê tắm mưa.

Hà Linh





KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP



LUYỆN TỪ VÀ CÂU

- *Bước 1*: HS xác định yêu cầu của BT và phân tích mẫu (nếu có).
- *Bước 2*: Một vài HS thực hành tạo mẫu và cùng GV phân tích.
- *Bước 3*: HS thực hiện BT bằng phương pháp, hình thức phù hợp.
- *Bước 4*: HS chia sẻ kết quả BT.
- *Bước 5*: HS và GV nhận xét, bổ sung.



1. Nghe – viết:

Ngôi trường nơi đầu ngọn sóng

Trường Tiểu học Sinh Tồn nằm giữa những hàng cây phong ba, cây bàng vuông xanh thắm trên đảo Sinh Tồn đầy nắng gió. Hằng năm, trường đều nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của Ủy ban nhân dân xã Sinh Tồn, Câu lạc bộ *Vi Hoàng Sa – Trường Sa thân yêu*,... Ở nơi đầu ngọn sóng, các bạn nhỏ ngày một trưởng thành và thêm yêu biển đảo quê hương.

Phan Phùng Duyệt

2. Viết tên:

Trường em
đang học

Ủy ban nhân dân
phường, xã nơi em ở

Một câu lạc bộ
mà em biết

Xuân trên đảo Bạch Long Vĩ

(Trích)

Đèn biển đêm qua nhấp nháy
Bây giờ đứng quán khăn sương
Đoàn tàu thung thăng qua đây
Thả một chuỗi còi thân thương.

Tết ulla lên từ đại dương
Làng chài nức mùi cá nướng
Cánh buồm cuộn ngủ khiêm nhường
Lòna thuyền còn sav naát naởna.

Lao xao bao chùm hoa muống
Theo em lóu ríu tới trường
Xuân về đảo Đuôi Rồng Trắng
Biển trời như ướp bằng hương.

Hoài Khánh

2. Viết lại cho đúng tên riêng của các cơ quan, tổ chức dưới đây:

- Trường mầm non Bạch Long Vĩ
- Trường trung học cơ sở Bạch Long Vĩ
- Trung tâm văn hoá – Thông tin và thể thao huyện Bạch Long Vĩ
- Ủy ban bảo vệ và chăm sóc trẻ em Việt Nam

1. Nghe – viết:

Nha Trang

(Trích)

Dừng chân nghỉ lại Nha Trang,
Hiu hiu gió thổi, trời quang tuyệt vời.
Xanh xanh mặt biển, da trời,
Cảnh sao quyến rũ lòng người khó quên!

Đây rồi Hòn Én, Hòn Tre,
Xa xa Hòn Khoi, đi về thuyền ai?
Mặt trời vừa mọc ban mai,
Mênh mông cát trắng hồng phai mịn màng.

Đẹp thay non nước Nha Trang,
Người đi hồn vẫn mơ màng đâu đây.

Sóng Hồng

2. Tìm và viết lại cho đúng tên riêng của các cơ quan, tổ chức trong các câu sau:

a. Sau buổi tham quan, các anh chị hướng dẫn viên của công ty du lịch Cánh Buồm Nâu đã tổ chức cho các thành viên câu lạc bộ em yêu khoa học chơi một số trò chơi vận động ở bãi biển.

b. Viện hải dương học Nha Trang thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, là nơi nghiên cứu về đời sống sinh vật biển lớn nhất Đông Nam Á.

1. Nghe – viết:

Đất lành chim đậu

Vùng Rạch Giá, Hà Tiên nổi danh là nơi tập hợp nhiều sân chim của trời đất dành riêng cho nước ta. Từ vàm đến ngọn sông Cái Lớn, bao nhiêu là sân: sân Cái Nước, sân Thầy Quơn, sân Thử Nhứt,... Đó là chưa kể mấy sân ở giữa rừng. Từng sân tụ tập hàng vạn con chim lớn. Chúng sinh sôi nảy nở, tạo lập một thế giới riêng biệt náo nhiệt, ở khắp nhánh cây và mặt đất.

Theo Sơn Nam

2. Viết 3 – 4 câu nói về một hoạt động góp phần xây dựng trường học xanh – sạch – đẹp, trong đó có giới thiệu tên trường.

VIẾT KỸ THUẬT

Các bước tổ chức thực hiện BT viết kỹ thuật gồm:

- *Bước 1*: HS xác định yêu cầu BT.
- *Bước 2*: HS thực hiện BT bằng phương pháp, hình thức phù hợp.
- *Bước 3*: HS chia sẻ kết quả BT.
- *Bước 4*: HS nghe bạn và GV đánh giá.



Viết

Viết đoạn văn tưởng tượng

1. Sau khi đọc xong bài "Ai tài giỏi nhất?" ở trang 96, 97 (*Tiếng Việt 4, tập một*), một bạn nhỏ đã tưởng tượng và viết thêm đoạn kết cho câu chuyện. Đọc đoạn văn bạn nhỏ đã viết dưới đây và trả lời câu hỏi:

Sau khi nghe cừu nói, các bạn quyết định đi gặp người để cảm ơn. Đến một cánh đồng rộng, chúng nhìn thấy bác nông dân đang thu hoạch quả chín. Cừu nói:

– Chào bác. Chúng tôi đến đây để cảm ơn bác đã luôn che chở cho chúng tôi.

Bác nông dân mỉm cười thân thiện:

– Chính các bạn đã đồng hành cùng chúng tôi. Gà đánh thức chúng tôi dậy mỗi sớm. Cây toả bóng mát. Mưa gió giúp mùa màng tốt tươi. Bò, cừu cho chúng tôi sữa... Nhờ có các bạn, cuộc sống của chúng tôi thật tươi đẹp. Cảm ơn các bạn!

Nghe bác nông dân nói, các bạn nhận ra mọi người, mọi vật đều có ích. Từ đó, chúng luôn cố gắng làm tốt công việc của mình để cuộc sống bên con người mỗi ngày thêm vui vẻ, hoà thuận.

Anh Thảo

- a. Câu mở đầu của đoạn văn giới thiệu điều gì?
b. Các câu văn tiếp theo kể về điều gì? Điều đó diễn ra như thế nào?



- c. Câu cuối đoạn văn nói về điều gì?



Đoạn văn tưởng tượng thường có:

- Câu mở đầu: Giới thiệu sự việc hoặc tình huống tưởng tượng.
- Các câu tiếp theo:
 - Nêu diễn biến của sự việc hoặc tình huống tưởng tượng.
 - Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật hoặc người kể chuyện.

2. Thực hiện các yêu cầu sau:

a. Đọc lại bài "Ở Vương quốc Tương Lai", trang 111, 112 (*Tiếng Việt 4, tập một*).

b. Tưởng tượng và trao đổi với bạn: Sau khi gặp gỡ và trò chuyện với những người bạn sắp ra đời, Tin-tin và Mi-tin sẽ làm gì?



Trò chuyện về sản phẩm do các em bé chế tạo:

- Hỏi về thời gian sáng chế.
- Hỏi về cách sử dụng.
- ?



Nói về sản phẩm các bạn sẽ chế tạo giúp cuộc sống của con người tốt đẹp hơn:

- Ô tô bay.
- Máy chữa bệnh thần kì.
- ?



Tiếp tục khám phá các địa điểm khác ở Vương quốc Tương Lai:

- Gặp những ai?
- Khám phá được những gì đặc biệt?
- Trò chuyện gì về những điều nhìn thấy?
- ?



?



Viết

Luyện tập viết đoạn văn tưởng tượng

Đề bài: Tưởng tượng, viết đoạn văn kể về việc làm của Tin-tin và Mi-tin sau khi tham quan công xưởng xanh.

1. Dựa vào bài tập 2, trang 115 (*Tiếng Việt 4, tập một*), viết đoạn văn kể về việc làm của Tin-tin và Mi-tin sau khi tham quan công xưởng xanh.

Câu mở đầu: Giới thiệu sự việc tưởng tượng.

Trò chuyện về sản phẩm do các em bé chế tạo.

Nói về sản phẩm các bạn sẽ chế tạo.

Kể về buổi khám phá các địa điểm khác.

Các câu tiếp theo:

- Tưởng tượng, kể lại hoạt động, lời nói, ý nghĩ,... của các nhân vật.
- Nêu kết thúc của sự việc hoặc suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật hay người kể chuyện.

2. Chia sẻ trong nhóm, nghe bạn nhận xét để hoàn chỉnh bài viết.

Gợi ý:

- Câu mở đầu có gây được ấn tượng không?
- Nội dung đoạn văn có kết nối với câu chuyện không?
- Những điều tưởng tượng có tạo được sự bất ngờ, thú vị không?
- Đoạn văn có mắc lỗi dùng từ, đặt câu, chính tả không?
- ?

3. Cùng bạn bình chọn đoạn văn tưởng tượng thú vị.



Viết

Luyện tập viết đoạn văn tưởng tượng

Đề bài: Viết đoạn văn kể lại cuộc trò chuyện của em với bà tiên, ông bụt,... trong một câu chuyện đã đọc, đã nghe.

1. Tưởng tượng và chia sẻ: Nếu em được gặp bà tiên, ông bụt,... trong một câu chuyện đã đọc, đã nghe, em sẽ nói những gì? Vì sao?

Gợi ý:

– Em đã đọc, đã nghe câu chuyện nào có bà tiên, ông bụt,...?

– Cuộc gặp gỡ của em với bà tiên, ông bụt,... diễn ra như thế nào?

• Em gặp bà tiên, ông bụt,... trong hoàn cảnh nào?

• Em sẽ nói những gì?

• Bà tiên, ông bụt,... sẽ trả lời em thế nào?

• Em có suy nghĩ gì về cuộc gặp gỡ đó?



Sự tích hoa cúc trắng



Chuyện bốn mùa

2. Dựa vào bài tập 1, viết đoạn văn kể lại cuộc trò chuyện giữa em và bà tiên, ông bụt,...

– **Câu mở đầu:** Giới thiệu cuộc gặp gỡ.

– **Các câu tiếp theo:**

- Kể lại cuộc trò chuyện của em với bà tiên, ông bụt,...
- Nêu suy nghĩ, cảm xúc của em.

3. Đọc lại, rà soát và chữa các lỗi trong bài viết của em.

– Câu mở đầu có hấp dẫn không?

– Các câu tiếp theo có tạo được sự bất ngờ, thú vị không?

– Đoạn văn có mắc lỗi dùng từ, đặt câu, chính tả không?

– ?

4. Bình chọn đoạn văn tưởng tượng thú vị.

VIẾT ĐOẠN VĂN

Kế thừa và phát triển kỹ năng viết đoạn văn đã được hình thành ở lớp Ba, quy trình viết đoạn văn ở lớp Bốn được thiết kế gồm các bước:

① *Nhận diện thể loại*: Chọn đoạn văn mẫu phù hợp với trình độ nhận thức của HS lớp Bốn (hạn chế tối đa việc sử dụng văn bản mẫu là tác phẩm của các nhà văn để tránh áp lực cho GV khi dạy cũng như HS khi học về sản phẩm cần đạt của HS) phân tích cấu tạo, cách triển khai,...

② *Tìm ý* (theo yêu cầu của CT) với mục đích giúp HS biết cách chuẩn bị, phát triển nội dung cho đoạn viết.

③ *Viết đoạn văn* trên cơ sở ý đã tìm.

④ *Đánh giá đoạn viết*.



Viết

Bài văn miêu tả cây cối

1. Đọc bài văn sau và thực hiện yêu cầu:

Hoa xanh

Tháng Ba, tháng Tư, mùa hạ còn mang nhiều hương vị của xuân. Vườn na dịu mát bóng xanh non.

Cây na mảnh dẻ, phóng khoáng. Lá không lớn, cành chẳng um tùm lăm, nhưng toàn thân nó toát ra không khí mát dịu, êm ả, khiến ta chìm ngợp giữa một điệu ru thấp thoáng mơ hồ.

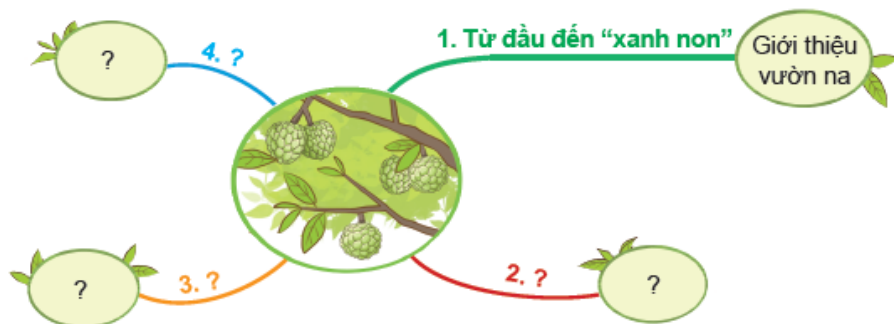
Cây na ra hoa, thứ hoa đặc biệt mang màu xanh của lá non. Hoa lẫn trong lá cành, thả vào vườn hương thơm dịu ngọt, ấm cúng.

Từ màu hoa xanh ẩn náu đó, những quả na nhỏ bé, tròn vo, cứ mỗi ngày mỗi lớn. Quả na mở biết bao nhiêu là mắt để ngắm nhìn mảnh đất sinh trường, để thấy hết họ hàng, để nhận biết nắng từng chùm lấp lánh treo từ ngọn cây rọi xuống mặt đất.

Theo Phạm Đức



a. Xác định các đoạn văn và nội dung của từng đoạn.



b. Tác giả miêu tả những bộ phận nào của cây na?

c. Theo em, tác giả có thể viết thêm vào bài văn điều gì?

Tình cảm, cảm xúc

Ấn tượng đặc biệt

?

2. Trao đổi với bạn:

- Bài văn miêu tả cây cối thường gồm những phần nào?
- Theo em, ngoài trình tự miêu tả như ở bài "Hoa xanh", còn có thể miêu tả theo trình tự nào khác?
- Sau khi tả các bộ phận của cây, người ta có thể viết thêm điều gì?



Bài văn miêu tả cây cối thường gồm ba phần:

- Mở bài:** Giới thiệu chung về cây.
- Thân bài:** Tả từng bộ phận của cây hoặc tả từng thời kì phát triển của cây.
- Kết bài:** Bày tỏ tình cảm, cảm xúc,... hoặc liên hệ với người, vật,... có liên quan.

3. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

Lá bàng

Có những cây mùa nào cũng đẹp như cây bàng. Mùa xuân, lá bàng mới nảy trông như những ngọn lửa xanh. Sang hè, lá lên thật dày, ánh sáng xuyên qua chỉ còn là màu ngọc bích. Khi lá bàng ngả sang màu lục, ấy là mùa thu. Sang đến những ngày cuối đông, mùa của lá rụng, nó lại có vẻ đẹp riêng. Những lá bàng mùa đông đỏ như đồng ấy, tôi có thể nhìn cả ngày không chán. Năm nào tôi cũng chọn lấy mấy lá thật đẹp về phủ một lớp dầu mỏng, bày lên bàn viết. Bạn có biết nó gọi tên chất liệu gì không? Chất sơn mài.

Đoàn Giỏi

a. Tác giả tả lá cây bàng theo trình tự nào?

b. Theo em, trình tự miêu tả ấy có phù hợp để tả lá cây bàng không? Vì sao?



Viết

Quan sát, tìm ý cho bài văn miêu tả cây cối

1. Đọc bài văn sau và trả lời câu hỏi:

Sầu riêng

Sầu riêng là loại trái quý của miền Nam. Hương vị nó hết sức đặc biệt, mùi thơm đậm, bay rất xa, lâu tan trong không khí. Còn hàng chục mét mới tới nơi để sầu riêng, hương đã ngào ngạt xông vào cánh mũi. Sầu riêng thơm mùi của mít chín quyện với hương bưởi, béo cái béo của trứng gà, ngọt cái vị của mật ong già hạn. Hương vị quyến rũ đến kì lạ.

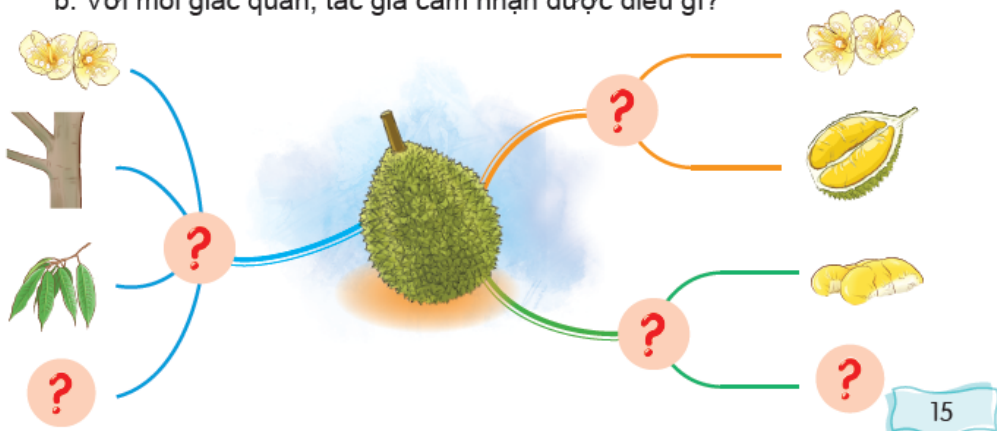
Hoa sầu riêng nở vào cuối năm. Gió đưa hương thơm ngát như hương cau, hương bưởi toả khắp khu vườn. Hoa đậu từng chùm, màu trắng ngà. Cánh hoa nhỏ như vảy cá, hao hao giống cánh sen con, lác đác vài nhụy li ti giữa những cánh hoa. Mỗi cuống hoa ra một trái. Mùa trái rộ vào tháng Tư, tháng Năm ta.

Đứng ngắm cây sầu riêng, tôi cứ nghĩ mãi về cái dáng cây kì lạ này. Thân nó khẳng khiu, cao vút, cành ngang thẳng đuột, thiếu cái dáng cong, dáng nghiêng, chiều quăn, chiều lượn của cây xoài, cây nhãn. Lá nhỏ xanh vàng, hơi khép lại, tưởng như lá héo. Vậy mà khi trái chín, hương toả ngào ngạt, vị ngọt đến đam mê.

Theo Mai Văn Tạo

a. Tác giả sử dụng những giác quan nào để quan sát cây sầu riêng?

b. Với mỗi giác quan, tác giả cảm nhận được điều gì?



2. Quan sát một cây bóng mát được trồng ở trường hoặc nơi em ở và ghi chép lại những điều em quan sát được.

Gợi ý:

a. Trao đổi với bạn:

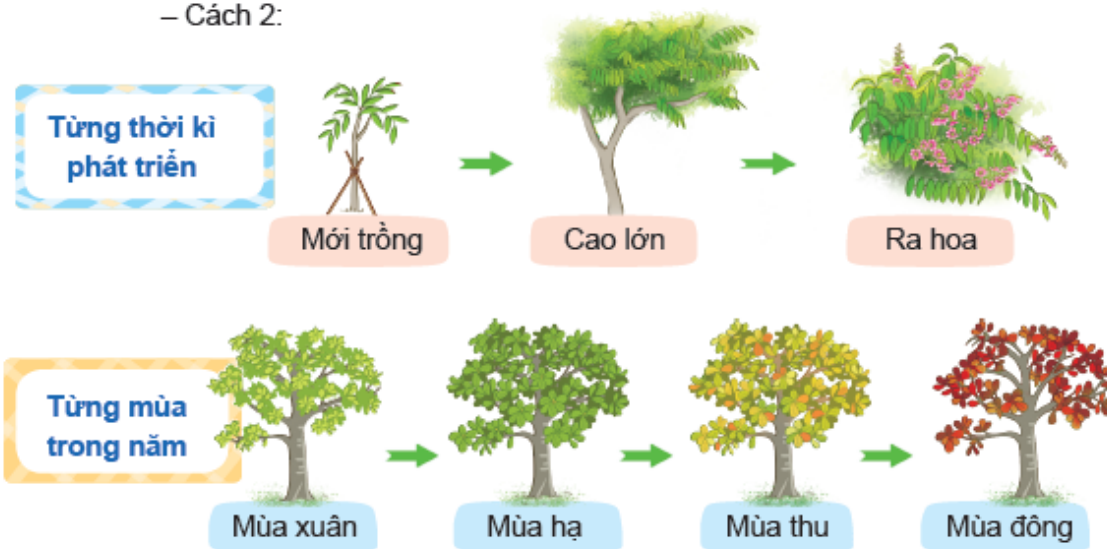
- Em chọn quan sát cây gì? Cây được trồng ở đâu?
- Em quan sát cây vào thời điểm nào? Vì sao?
- Em lựa chọn vị trí nào để quan sát cây?
- Em có thể sử dụng những giác quan nào để quan sát?

b. Chọn trình tự quan sát phù hợp:

– Cách 1:



– Cách 2:





KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP

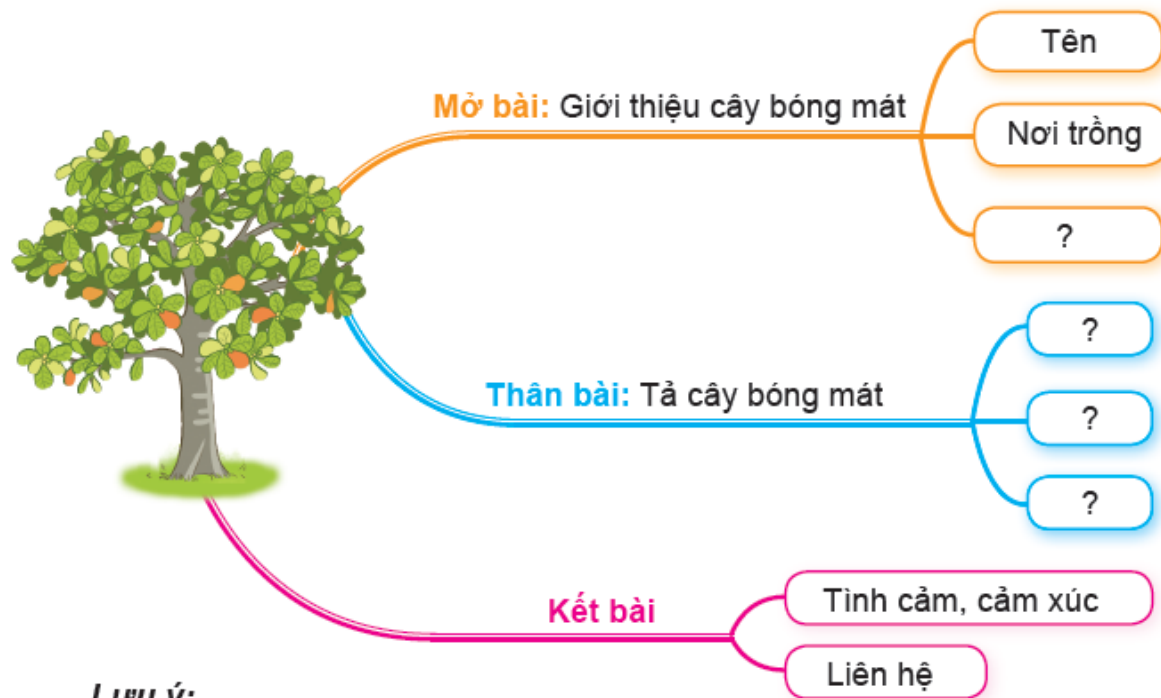


Viết

Lập dàn ý cho bài văn miêu tả cây cối

Đề bài: Viết bài văn tả một cây bóng mát được trồng ở trường hoặc nơi em ở.

- Dựa vào bài tập 2 trang 16 (*Tiếng Việt 4, tập hai*), lập dàn ý cho bài văn tả một cây bóng mát.



Lưu ý:

- Xác định trình tự miêu tả phù hợp.
- Với mỗi đặc điểm hoặc thời kì phát triển, dùng từ ngữ gợi tả, hình ảnh so sánh để làm nổi bật bộ phận chọn tả.

- Chia sẻ trong nhóm, thêm vào dàn ý đã lập:

Từ ngữ gợi tả

Hình ảnh so sánh

Hình ảnh nhân hoá

?



KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP



Viết

Viết đoạn mở bài cho bài văn miêu tả cây cối

1. Xếp các đoạn mở bài dưới đây vào hai nhóm:

1

Có những cây mùa nào cũng đẹp như cây bàng.
Đoàn Giỏi

2

Phố nhà em ở có trồng rất nhiều cây xanh: phượng, lộc vừng, xà cừ,... Mỗi cây có một vẻ đẹp riêng. Nhưng em ấn tượng nhất với cây bàng già ở góc phố.

Minh Trung

23

3

Sầu riêng là loại trái quý của miền Nam.
Mai Văn Tạo



4

Làng quê Việt Nam thường nhiều ao hồ. Vươn ra trên ao là giàn mướp hoa vàng, giàn bí hoa trắng, giàn đỗ ván hoa tím. Còn trên mặt nước ao, hoặc con ngòi rìa làng thường là những bè rau muống bập bênh.

Bảng Sơn



Mở bài trực tiếp

Giới thiệu chung về cây:

- Tên cây.
- Vị trí trồng.
- Ấn tượng nổi bật.
- ?

Mở bài gián tiếp

Nêu các sự vật, hiện tượng có liên quan để dẫn vào giới thiệu cây:

- Liệt kê nhiều loại cây → giới thiệu cây chọn tả.
- Giới thiệu một người, vật,... gọi nhớ đến cây.
- Giới thiệu một bài thơ, bài hát,... có nhắc đến tên cây.
- ?

2. Viết đoạn mở bài cho bài văn tả một cây bóng mát được trồng ở trường hoặc nơi em ở.

a. Mở bài trực tiếp:

Tên cây

Vị trí trồng

?

b. Mở bài gián tiếp:

Sự vật, hiện tượng có liên quan → Cây chọn tả





Viết

Viết đoạn văn cho bài văn miêu tả cây cối

1. Đọc các đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

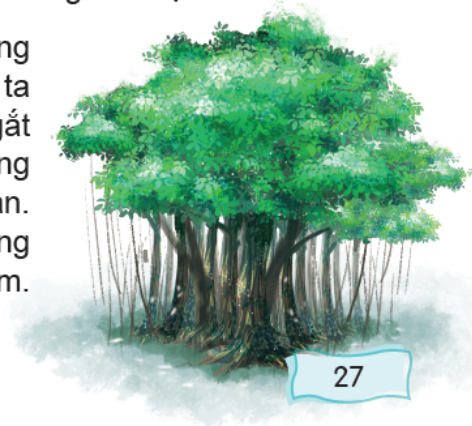
a. Thân cây bàng vững chãi đỡ những cành lớn vươn dài ra xa, cành nhỏ chứa đều xung quanh. Cành cây nào cũng dày lá. Những chiếc lá non đầu cành chỉ bằng bàn tay em bé, xanh nõn, mỡ màng. Lá già xanh sẫm, dày dặn hơn, to bằng bàn tay người lớn. Lá bàng mọc thành chùm, mỗi chùm năm sáu cái giống hệt một bông hoa xanh nhiều cánh. Tán cây kết dày những bông hoa xanh ấy lặng lẽ che mát một khoảng sân trường.

Vy Anh

- Đoạn văn có nội dung gì?
- Lá bàng được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?
- Theo em, cây bàng đem lại ích lợi gì cho trường của bạn nhỏ?

b. Lá si tuy nhỏ nhưng nhiều nên bao giờ cũng cho bóng mát. Bước vào dưới bóng một cây si, ta cảm thấy mát rượi và quên ngay cái nắng gay gắt ngoài đường. Cây si không bao giờ rụng lá hàng loạt như cây bàng, cây sấu, cây xà cừ, cây xoan. Cây si già hơn cây khác vì chòm râu nhưng cũng luôn trẻ hơn những cây khác vì lá xanh quanh năm.

Theo Băng Sơn



- Đoạn văn tả bộ phận nào của cây si?
- Bộ phận đó được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?
- Tác giả đã nhân hoá cây si bằng cách nào? Cách nhân hoá đó có gì thú vị?

2. Viết đoạn văn tả đặc điểm nổi bật (gốc, thân, lá,...) của một cây bóng mát được trồng ở trường hoặc nơi em ở.



3. Đọc lại và chỉnh sửa đoạn văn của em.

4. Chia sẻ với bạn những điều em thích trong đoạn văn của mình:



Từ ngữ gợi tả

Hình ảnh so sánh

Hình ảnh nhân hoá

?



Viết đoạn kết bài cho bài văn miêu tả cây cối



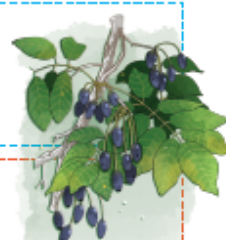
KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP

1. Xếp các đoạn kết bài dưới đây vào hai nhóm:

1

Tôi xa quê đã ngót chục năm mà vẫn nhớ da diết cây trám đen ở đầu bản.

Theo Vi Hồng, Hồ Thuỷ Giang



2

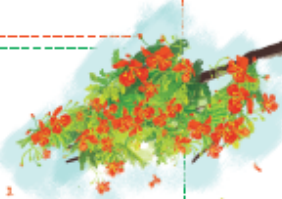
Suốt mấy chục năm qua, cây trám đen vẫn luôn gắn bó với bản tôi. Người rời quê, chưa khuất ngọn trám đã ngập tràn nỗi nhớ. Người đi xa trở về, nhìn thấy dấu ngọn cây cao vút là thấy nhà, thấy quê.

Hạnh Ngân

3

Mỗi lần ngắm cây phượng, tôi lại da diết nhớ ông. Tôi nghe trong tiếng lá xào xạc như có lời ông nói: "Ông trồng cây phượng này để mỗi mùa hè tới, các cháu nhìn màu hoa đỏ mà nhớ về quê hương."

Trung Tuấn



4

Cây phượng già đã gắn bó với chúng em suốt những năm tháng học tiểu học. Mai đây, khi xa trường, chúng em vẫn luôn nhớ về cây phượng với những kỉ niệm thân thương.

Mai Thi



Kết bài không mở rộng

Kết thúc bài văn bằng cách:

- Nhận xét, đánh giá chung về cây.
- Nêu tình cảm, cảm xúc của người tả đối với cây.
- Nêu ý nghĩa của cây đối với người tả.
- ?



Kết bài mở rộng

Kết thúc bài văn bằng cách:

- Liên hệ đến người, vật,... có liên quan đến cây.
- Liên hệ đến ý thức, trách nhiệm của bản thân.
- Tưởng tượng những điều xảy ra đối với cây trong tương lai.
- ?

2. Viết đoạn kết bài không mở rộng cho bài văn tả một cây bóng mát được trồng ở trường hoặc nơi em ở.



KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP



Viết

Viết bài văn miêu tả cây cối

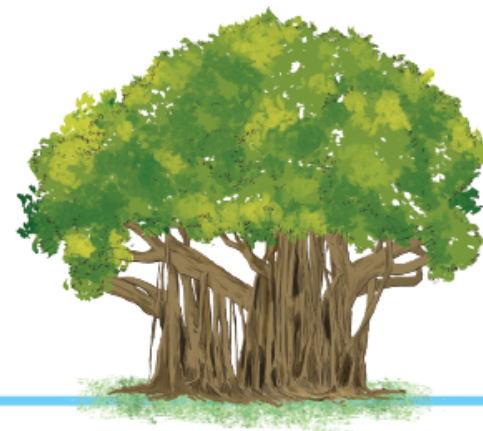
Đề bài: Viết bài văn tả một cây bóng mát được trồng ở trường hoặc nơi em ở.

Gợi ý:

Mở bài

Giới thiệu cây bóng mát:

- Tên cây.
- Vị trí trồng.
- ?



Thân bài

Cách 1: Tả từng đặc điểm của cây:

- Chọn tả đặc điểm nổi bật của cây bóng mát:

Thân

Cành, lá

?

- Sử dụng từ ngữ chỉ hình dáng, màu sắc,...
- Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá.
- Nói về sự gắn bó của cây với con người, thiên nhiên,...

Cách 2: Tả cây theo từng thời kì phát triển:

- Chọn tả đặc điểm nổi bật của cây bóng mát gắn với từng giai đoạn phát triển:

Mới trồng

Sau một năm

?

- Sử dụng từ ngữ chỉ thời gian, hình dáng, màu sắc,...
- Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá.
- Nói về sự gắn bó của cây với con người, thiên nhiên,...

Kết bài

Tình cảm, cảm xúc



Mong ước



?





Trả bài văn miêu tả cây cối



KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP

Đề bài: Viết bài văn tả một cây bóng mát được trồng ở trường hoặc nơi em ở.

1. Nghe thầy cô nhận xét chung về bài văn:

Ưu điểm:

- Xác định đúng yêu cầu của đề bài.
- Cấu tạo đủ ba phần.
- Dùng từ gọi tả.
- Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá.
- ?

Hạn chế:

- Dùng từ, viết câu.
- Chính tả.
- ?

2. Đọc lời nhận xét của thầy cô và chỉnh sửa bài viết của em:

Cấu tạo

Sắp xếp ý

Từ ngữ

Hình ảnh

?

3. Trao đổi với bạn:

a. Những điều em học được ở bài viết của bạn:

Mở bài

- Cách gây ấn tượng.
- ?



Thân bài

- Trình tự miêu tả.
- Cách quan sát.
- Chọn lọc chi tiết tả.
- Từ ngữ, hình ảnh.

Kết bài

- Cách bày tỏ tình cảm.
- ?



b. Những nội dung em có thể điều chỉnh để bài viết của mình hay hơn:

Mở rộng ý.

Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá.

?

4. Viết lại một đoạn trong bài viết của em, thêm vào một vài hình ảnh so sánh hoặc nhân hoá.



VIẾT BÀI VĂN

Trên cơ sở kĩ năng viết đoạn văn đã được hình thành, quy trình viết bài văn ở lớp Bốn được thiết kế gồm các bước:

① *Nhận diện thể loại*: Chọn bài văn mẫu phù hợp với trình độ nhận thức của HS lớp Bốn để tìm hiểu chung về kiểu bài, phân tích cấu tạo, cách triển khai,...

② *Quan sát và tìm ý*: Giúp HS biết cách lựa chọn đối tượng → quan sát (trực tiếp hoặc gián tiếp) → ghi chép lại những điều quan sát được để chuẩn bị lập dàn ý.

③ *Lập dàn ý*: Giúp HS hệ thống những ý đã ghi chép được, phát triển ý để chuẩn bị viết đoạn văn.

④ *Viết đoạn mở bài*: Giúp HS nhận diện hai cách mở bài và thực hành viết đoạn mở bài.

⑤ *Viết đoạn thân bài*: Giúp HS nhận diện một số cách viết đoạn thân bài phù hợp với từng kiểu bài và thực hành viết đoạn thân bài.

⑥ *Viết đoạn kết bài*: Giúp HS nhận diện hai cách kết bài và thực hành viết đoạn kết bài.

⑦ *Viết bài văn hoàn chỉnh*: Giúp HS viết bài văn hoàn chỉnh trên cơ sở liên kết các đoạn văn đã được thực hành viết.

⑧ *Trả bài viết*: Giúp HS đánh giá, chỉnh sửa bài viết trên cơ sở nhận xét của bạn và GV.

VẬN DỤNG

Trao đổi: Em sẽ làm gì để bắt đầu ngày mới có ý nghĩa?



Tập thể dục



Tưới cây



?

Đóng vai, nói và đáp lời động viên, khen ngợi của bố mẹ và chị Dưa với Liêm.

1. Thi kể tên món ăn làm từ hoa, quả.

M: sấu dầm, trà hoa cúc

2. Nói 2 – 3 câu về một món ăn em thích.

1. Nghe bài hát "Nguyễn Bá Ngọc – Người thiếu niên dũng cảm", nhạc và lời Mộng Lân.

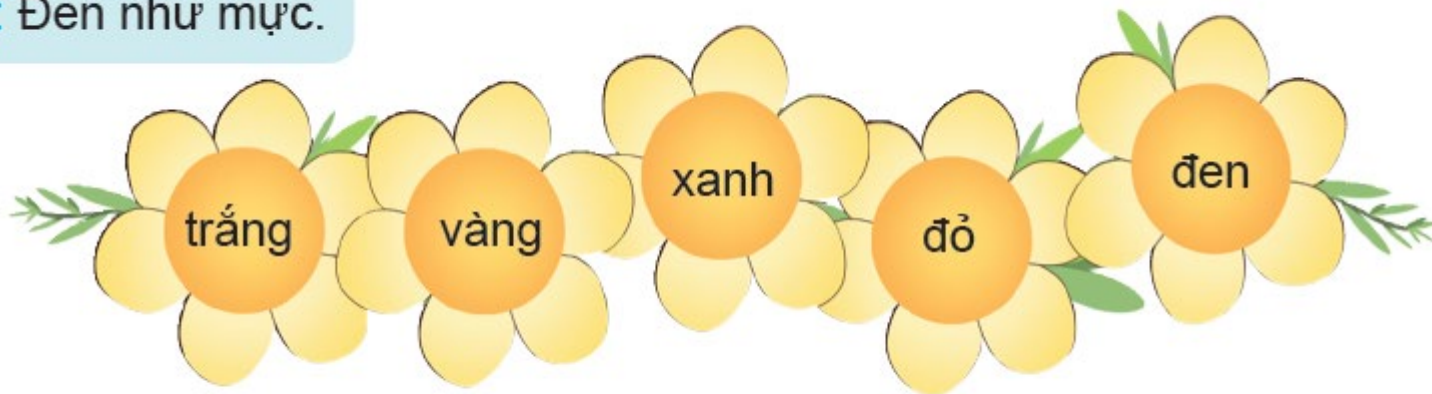
2. Chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc của em sau khi nghe bài hát.

VẬN DỤNG



1. Thi tìm thành ngữ nói về màu sắc.

M: Đen như mực.



2. Đặt 1 – 2 câu với một thành ngữ tìm được.

M: Mới hơn 7 giờ mà trời đã tối **đen như mực**.

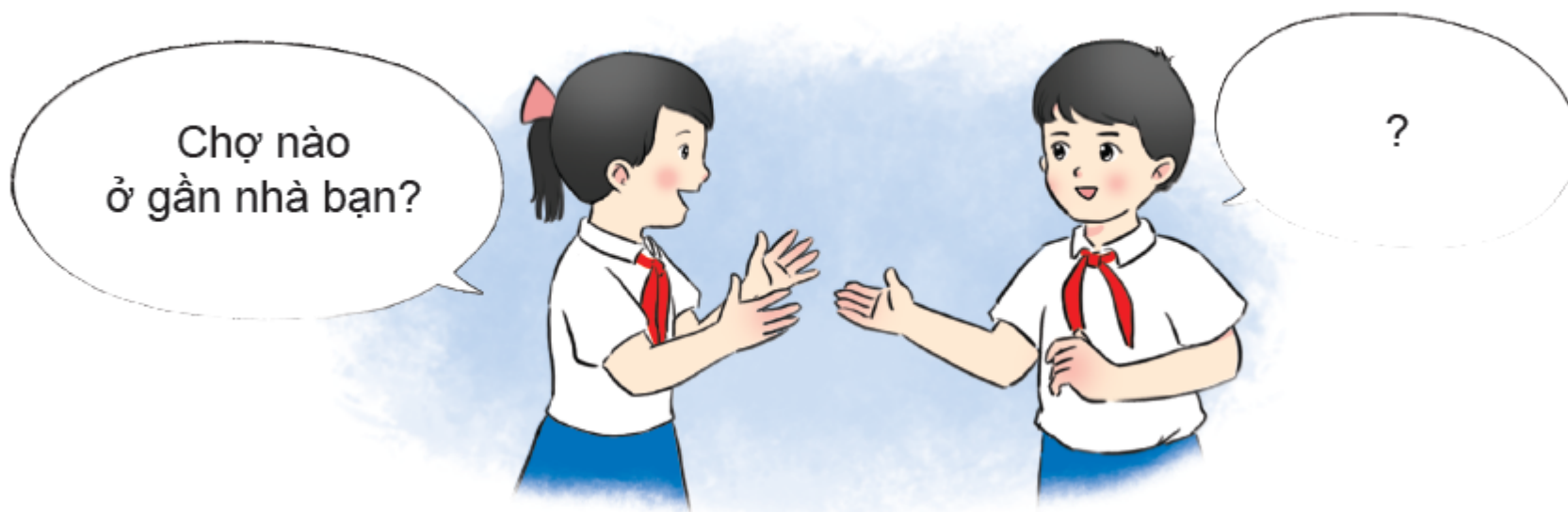
1. Ghi vào sổ tay 3 – 5 từ ngữ hoặc thành ngữ mà em biết thêm sau khi học chủ điểm "Tuổi nhỏ làm việc nhỏ".
2. Trang trí trang sổ tay em vừa viết.

VẬN DỤNG

1. Chọn một cánh trên *Bông hoa yêu thương*.
2. Kể 1 – 2 việc em có thể làm để thể hiện sự quan tâm đối với người ghi trên cánh hoa đã chọn.



Hỏi – đáp về những địa điểm quen thuộc ở quê em hoặc nơi em sống.



VẬN DỤNG

Tìm đọc một bài về hoặc một bài đồng dao về một loại cây hoặc một loại quả.

Xanh vỏ đỏ lòng
Là quả dưa hấu
...

Lúa ngô là cô đậu nành
...

Đóng vai bồ công anh, những chú dế, hoa lá và giọt sương để chào hỏi, làm quen.



VẬN DỤNG

1. Sưu tầm 1 – 2 tranh, ảnh về hoạt động của trẻ em vào mùa hè.
2. Chia sẻ cảm xúc của em về một trải nghiệm thú vị trong mùa hè.
 1. Tìm vần và thêm dấu thanh (nếu cần) phù hợp với mỗi  để tạo thành từ gợi tả hình dáng, âm thanh, màu sắc,... dựa vào hình gợi ý:



2. Nói 1 – 2 câu có từ tìm được trên đường đi ở bài tập 1.

VẬN DỤNG

Hoạt động *Vận dụng* thường được bố trí ở vị trí cuối cùng của bài học. Tùy bài cụ thể, GV có thể tổ chức cho HS thực hiện các bước:

- *Bước 1*: Xác định yêu cầu của hoạt động.
- *Bước 2*: Thực hiện yêu cầu theo nhóm nhỏ.
- *Bước 3*: Chia sẻ, trưng bày sản phẩm, chia sẻ, rút kinh nghiệm.

Hoạt động *Vận dụng* cũng có thể được thực hiện linh hoạt, không nhất thiết phải thực hiện cuối bài học mà có thể thực hiện sau khi luyện tập một kĩ năng của bài học.

Hoạt động *Vận dụng* có thể tổ chức ở lớp với các bước và các nội dung như vừa nêu. Tuy nhiên, tùy nội dung bài học, có những hoạt động *Vận dụng* có thể cho HS thực hiện ở nhà. Nếu cho HS thực hiện ở nhà, GV hướng dẫn HS cách thực hiện.

VI. ÔN TẬP

Ôn luyện từ và câu

Ôn nói và nghe

Tiết 3

Tiết 4

Tiết 5

Ôn viết đoạn văn, bài văn

*Ôn viết
(chính tả)*

Tiết 2

Tiết 6

Đánh giá định kì

**ÔN LUYỆN ĐỌC, VIẾT,
NÓI VÀ NGHE
+
KIẾN THỨC TIẾNG VIỆT**

Tiết 7

Đánh giá định kì

Tiết 1

*Ôn đọc thành tiếng
và đọc hiểu*

1. Đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi:

Chiều thu quê em

Nắng chiều mỏng manh sợi chỉ
Chuồn kim khâu lá trong vườn
Hoa chuối rơi như tàn lửa
Đất trời được ướp bằng hương.

Con chim giấu chiều trong cánh
Để rơi tiếng hót khi nào
Hoàng hôn say về chạng vạng
Lục bình liú ríu cầu ao.

Dòng sông mát lành tuổi nhỏ
Nước tung toé ướm tiếng cười
Con bò mải mê gặm cỏ
Cánh diều ca hát rong chơi.

Lúa bả vai nhau chạy miết
Dừa cầm gió lọt kẽ tay
Mây trốn đâu rồi chẳng biết
Chiều lo đến tím mặt mày!

Không gian lặn vào ngòi bút
Bé ngồi phác hoạ mùa thu
Quê hương hiện lên đậm nét
Buổi chiều rung động tâm tư.

Trương Nam Hưng



- **Chạng vạng:** hơi mờ tối, khi mặt trời vừa mới lặn.
- **Phác hoạ:** vẽ những nét cơ bản, bước quan trọng nhất trước khi vẽ hoàn chỉnh bức tranh.
- **Tâm tư:** những điều đang suy nghĩ sâu kín trong lòng.

1. Đọc thành tiếng đoạn từ đầu đến “rong chơi” và trả lời câu hỏi:

Những hình ảnh nào gợi tả vẻ đẹp thanh bình của khu vườn?

2. Đọc thành tiếng đoạn từ đầu đến “rong chơi” và trả lời câu hỏi:

Theo em, hai câu thơ “Dòng sông mát lành tuổi nhỏ/ Nước tung toé ướm tiếng cười” muốn nói điều gì?

3. Đọc thành tiếng đoạn từ “Dòng sông” đến hết và trả lời câu hỏi:

Cảnh vật buổi chiều mùa thu hiện lên như thế nào trong đoạn thơ?

4. Đọc thành tiếng đoạn từ “Dòng sông” đến hết và trả lời câu hỏi:

Theo em, vì sao bé phác hoạ được đậm nét bức tranh quê hương mùa thu?

2. Trao đổi với bạn về một hình ảnh so sánh hoặc nhân hoá có trong bài thơ mà em thích.



Tiết 2

1. Nghe – viết:

Đất lành chim đậu

Vùng Rạch Giá, Hà Tiên nổi danh là nơi tập hợp nhiều sân chim của trời đất dành riêng cho nước ta. Từ vàm đến ngọn sông Cái Lớn, bao nhiêu là sân: sân Cái Nước, sân Thầy Quơn, sân Thử Nhứt,... Đó là chưa kể mấy sân ở giữa rừng. Từng sân tụ tập hàng vạn con chim lớn. Chúng sinh sôi nảy nở, tạo lập một thế giới riêng biệt náo nhiệt, ở khắp nhánh cây và mặt đất.

Theo Sơn Nam

2. Viết 3 – 4 câu nói về một hoạt động góp phần xây dựng trường học xanh – sạch – đẹp, trong đó có giới thiệu tên trường.

Tiết 3

Cùng bạn tranh luận, bày tỏ ý kiến của em về câu nói: *Sức khỏe là vốn quý của con người.*

Gợi ý:

- Nếu em **đồng ý**, em sẽ đưa ra những lí lẽ gì?
 - Con người làm được nhiều việc khi có sức khỏe.
 - Cuộc sống sẽ rất vui vẻ, hạnh phúc nếu mọi người xung quanh ta đều khỏe mạnh.
 - ?
- Nếu em **không đồng ý**, em sẽ đưa ra những lí lẽ gì?
 - Có nhiều thứ quý hơn sức khỏe.
 - Có thể ăn nhiều và tập luyện thể thao để có sức khỏe.
 - ?

Tiết 4

1. Đọc đoạn văn sau và thực hiện yêu cầu:

Mỗi buổi sáng sớm, tôi thường ra vườn, cảm nhận mùi hương ngai ngái của cây trái. Trong sự tĩnh lặng của ban mai, tôi nghe được cả tiếng lá xào xạc. Nhưng chỉ một lúc sau, giữa những vòm xanh, chim chóc bắt đầu cất tiếng hót líu lo. Nhờ bản hoà ca tuyệt diệu, khu vườn trở nên náo nhiệt hẳn lên. Bằng trí tưởng tượng phong phú, tôi có cảm giác mình đang lạc vào trong một khu vườn cổ tích.

Duyên Anh

- Xác định chủ ngữ, vị ngữ và trạng ngữ trong mỗi câu.
- Cho biết trạng ngữ trong mỗi câu thuộc loại nào?

2. Thay trong đoạn văn sau bằng một từ ngữ phù hợp trong khung:

vang lừng, biếc, róc rách, mới, non

Chiến chiến vừa sắm một cây đàn . Nó bay lên cao dạo một bản nhạc báo hiệu mùa xuân đã đến. Những mầm non nghe tiếng nhạc của

chiến chiến đứng dậy. Suối chảy. Cùng với chiến chiến, tiếng hát của sáo sậu vang lên trong suốt:

– Mùa xuân! Mầm , chồi !

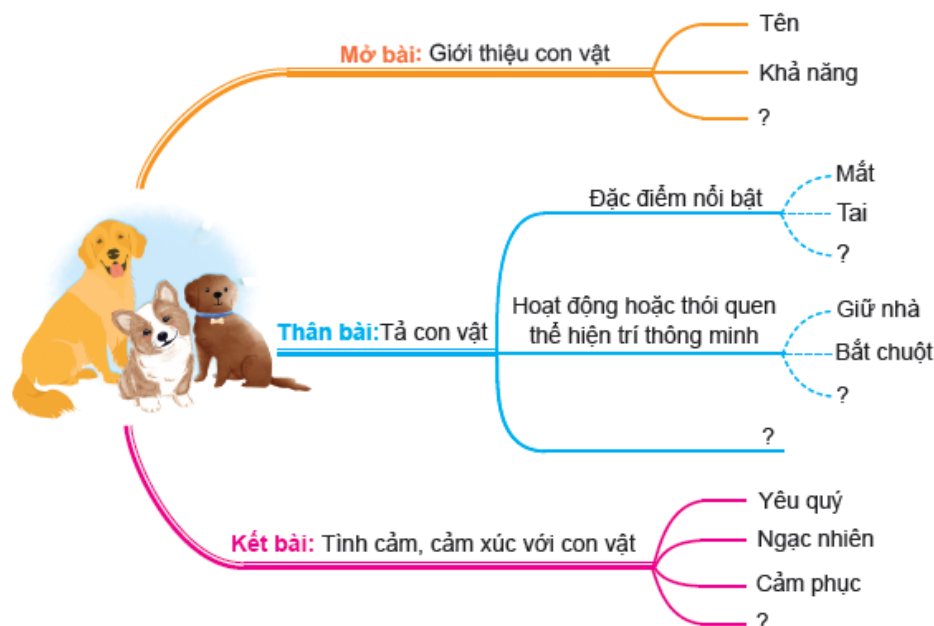
Theo Võ Quảng

3. Viết đoạn văn ngắn nêu lí do em thích một bài đọc đã học ở lớp Bốn, trong đoạn văn:

- Có sử dụng dấu ngoặc kép.
- Có ít nhất một câu sử dụng trạng ngữ.

Tiết 5

Đề bài: Trong thế giới loài vật có nhiều loài rất thông minh: chó biết giữ nhà, cá heo biết làm xiếc, bò câu biết đưa thư,... Viết bài văn tả một con vật hoặc loài vật thông minh mà em biết.



Tiết 6 và tiết 7

ĐÁNH GIÁ CUỐI NĂM HỌC

1. Đọc bài và thực hiện yêu cầu:

Bạn nhỏ trong rừng

Lán địa chất của bố tôi ở trong rừng cây sau sau. Trong hốc một cây sau sau cách lán không xa, có một cái tổ sóc. Ở đấy có một chú sóc bụng đỏ ngày ngày ra vào.

Một hôm, khi tìm quả cầu giấy đá rơi vào chỗ gốc cây sau sau, tôi phát hiện ra ở gốc cây có một lỗ hùm, lá khô và rác che phủ bên ngoài. Tôi kéo mớ cỏ rác ra thì thấy rơi vãi những hạt dẻ và quả gắm già, cả mấy quả trám khô và ít hạt ngô nữa. Tôi cho là tổ của một loài gì đấy và cũng không để ý đến nữa. Những ngày nắng ấm chẳng kéo dài được lâu. Một đợt rét mới lại xô đến. Hai ngày liền, khu rừng vắng bóng chú sóc. Trưa hôm thứ ba, trời hơi ẩm, chú sóc bụng đỏ bò ra. Chú leo xuống chỗ cái hùm ở gốc cây, bới bới, cào cào, chạy ra chạy vào một lúc rồi leo lên chạc cây, đôi mắt ngơ ngác nhìn về phía chúng tôi như có ý hỏi xem có phải chúng tôi đã đụng đến cái hùm ở gốc cây kia không? Tôi chợt hiểu: thì ra cái hùm đó chính là kho dự trữ thức ăn của chú. Thế mà tôi đã phá mất cái kho ấy! Lòng tôi bỗng dâng lên một niềm hối hận.

Tôi vào rừng nhặt ít quả trám rụng và kiếm thêm một nắm ngô. Tôi bỏ một nửa ngô và trám vào cái hùm, một nửa trái ra quanh gốc cây cho chú sóc dễ nhận thấy. Tôi lánh mặt đến gần tới mới đến gốc cây sau sau. Một số quả trám và nhiều hạt ngô không còn đấy nữa. Tôi đoán chú bạn nhỏ trên cây đã không từ chối món quà, cũng là lời xin lỗi của tôi.

– Toóc! Toóc! Toóc!

Kia! Sóc bụng đỏ đã ra kia rồi! Chào chú!

Theo Ngô Quân Miện

- **Sau sau:** loại cây mọc trong rừng, cho nhựa thơm và quý.
- **Hùm (hỗm):** chỗ lõm sâu xuống hoặc sâu vào như hùm mắt.
- **Chạc cây:** chỗ cành cây chia thành nhiều nhánh.

Tìm ý trả lời đúng cho các câu hỏi dưới đây:

- a. Chú sóc bụng đỏ sống ở đâu?
 - Ở trong cái lán địa chất.
 - Ở lỗ hùm dưới gốc cây.
 - Ở cái tổ nằm trong gốc cây.
 - Ở sau cái lán địa chất.
- b. Bạn nhỏ đã thấy gì ở trong lỗ hùm dưới gốc cây?
 - Lá khô và rác.
 - Hạt dẻ, quả gắm già, trám khô và ngô.

- Hạt dẻ, quả gắm già, trám khô và rác.
- Mấy hạt ngô và quả gắm.

- c. Chi tiết chú sóc dự trữ thức ăn trong hùm cây nói lên điều gì?
 - Chú rất chăm chỉ.
 - Chú rất sợ trời lạnh.
 - Chú rất biết lo xa.
 - Chú rất thích thời tiết ấm áp.
- d. Hối hận vì hiểu ra chính mình đã phá mất cái kho dự trữ thức ăn của sóc, bạn nhỏ đã làm gì?
 - Vào rừng nhặt trám rụng và một nắm ngô.
 - Lấy lá khô và rác rải vào cái hùm.
 - Bỏ ngô và trám vào cái hùm.
 - Bỏ một nửa ngô và trám vào cái hùm và trải một nửa quanh gốc cây.
- e. Trong câu “Ở đấy có một chú sóc bụng đỏ ngày ngày ra vào.”, tác giả sử dụng cách nhân hoá nào?
 - Sử dụng từ ngữ vốn dùng tả đặc điểm của người để tả vật.
 - Sử dụng từ ngữ vốn dùng tả hoạt động của người để tả vật.
 - Cho vật tự xưng hoặc trò chuyện, tâm tình với vật như với người.
 - Sử dụng từ ngữ vốn dùng gọi người để gọi vật.
- g. Từ ngữ nào dưới đây có thể thay thế cho từ ngữ in đậm trong câu “Trưa hôm thứ ba, trời **hơi ẩm**, chú sóc bụng đỏ bò ra.”?
 - ấm nóng
 - ấm áp
 - đầm ấm
 - ấm hơn

Thực hiện các câu hỏi, bài tập dưới đây:

- h. Em thích nhất chi tiết nào trong bài? Vì sao?
- i. Theo em, vì sao món quà cho chú sóc cũng là lời xin lỗi của bạn nhỏ?
- k. Qua bài đọc, em có suy nghĩ gì về việc bảo vệ rừng?
- l. Đặt câu nói về một sự việc được kể trong bài, trong đó có sử dụng trạng ngữ.

2. Thực hiện một trong hai đề bài sau:

- a. Mỗi vùng miền trên đất nước đều gắn với một loại cây đặc trưng: dừa ở Bến Tre, bàng vuông ở Trường Sa, phượng ở Hải Phòng,... Viết bài văn tả một cây được trồng nhiều ở địa phương hoặc nơi em ở.
- b. Trong thế giới loài vật có nhiều loài có ích: chim sâu bảo vệ mùa màng, gà gáy sáng, vịt đẻ trứng,... Viết bài văn tả một con vật có ích mà em biết.

V. THIẾT KẾ KẾ HOẠCH BÀI DẠY

❖ Thảo luận nhóm, thiết kế KHBD (*phác thảo ý tưởng*) và chia sẻ, góp ý:

- Chủ điểm 1 – Bài 1
- Chủ điểm 1 – Bài 2
- Chủ điểm 1 – Bài 3
- Chủ điểm 1 – Bài 4

(Phụ lục 3 – CV 2345/BGDĐT)

❖ Chia sẻ chung:

- **Nêu 3 điều tâm đắc**
- **Chỉ ra 3 điều có thể cải thiện**



Trân trọng cảm ơn!